

DANH MỤC TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

1.	NỘI QUY LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	2
2.	BÁO CÁO VỀ VIỆC ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC CỦA HĐQT, KẾT QUẢ TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT NĂM 2025	5
3.	TỜ TRÌNH VỀ VIỆC THÔNG QUA ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026 CỦA NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT	12
4.	BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG (NĂM TÀI CHÍNH 2025)	15
5.	BÁO CÁO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2025 CỦA BAN KIỂM SOÁT	30
6.	TỜ TRÌNH VỀ VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP NĂM 2026 VÀ NĂM 2027	34
7.	TỜ TRÌNH VỀ VIỆC THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN NĂM 2025	36
8.	TỜ TRÌNH VỀ VIỆC PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2025	37
9.	TỜ TRÌNH VỀ VIỆC PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2026	38
10.	TỜ TRÌNH VỀ VIỆC TỔNG THÙ LAO, PHỤ CẤP CHUYÊN TRÁCH VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026	39
11.	TỜ TRÌNH VỀ VIỆC THÔNG QUA VIỆC NIÊM YẾT CÁC TRÁI PHIẾU VÀ CÁC LOẠI CHỨNG KHOÁN KHÁC PHÁT HÀNH RA CÔNG CHÚNG SAU KHI KẾT THÚC CÁC ĐỢT CHÀO BÁN CỦA NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT	40
12.	TỜ TRÌNH VỀ VIỆC BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ TRÁI PHIẾU VÀ CỔ PHIẾU	41
13.	TỜ TRÌNH VỀ VIỆC CHUYỂN GIAO DỊCH CỔ PHIẾU BVB TỪ UPCOM SANG NIÊM YẾT TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN	44
14.	TỜ TRÌNH VỀ VIỆC THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN KHẮC PHỤC DỰ KIẾN TRONG TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC CAN THIỆP SỚM	46
15.	TỜ TRÌNH VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ BVBANK	48
16.	TỜ TRÌNH VỀ VIỆC ĐỀ CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP NHIỆM KỲ 2025-2030	51
17.	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026 NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT	65

Content

**NỘI QUY LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**

Điều 1. Nguyên tắc làm việc của Đại hội

1. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ.
2. Vì quyền lợi của cổ đông và đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững của Ngân hàng.

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông có tên trong danh sách tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Trật tự của Đại hội

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc lịch sự, trang nhã.
2. Cổ đông khi tham dự ngồi đúng vị trí, khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.
3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
4. Hạn chế nói chuyện riêng và sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ Ngân hàng TMCP Bản Việt và theo quy định của pháp luật.
2. Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền mang theo thẻ căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, giấy mời, giấy ủy quyền (nếu có) cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông đối chiếu và được nhận phiếu biểu quyết công khai.
3. Có quyền phát biểu trực tiếp tại Đại hội hoặc ghi ý kiến vào phiếu ghi ý kiến đóng góp và gửi cho Ban tổ chức Đại hội để giải quyết, ý kiến đóng góp bằng văn bản có giá trị như ý kiến phát biểu trực tiếp tại Đại hội.
4. Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa đoàn; không gây rối hoặc gây mất trật tự trong Đại hội.
5. Để đảm bảo tỷ lệ bỏ phiếu, trong quá trình diễn ra đại hội, cổ đông hạn chế ra ngoài, trong trường hợp cổ đông có nhu cầu ra ngoài thì phải thực hiện thủ tục ủy quyền cho Chủ tọa đoàn hoặc một trong những người có tên trong danh sách người nhận ủy quyền thay mặt cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm:
 - a) Kiểm tra tỷ lệ cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp;

- b) Kiểm tra thẻ căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, giấy mời, giấy ủy quyền (nếu có) của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự họp;
 - c) Phát phiếu biểu quyết và tài liệu cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
 - d) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội và nội quy Đại hội.
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

- 1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội thông qua. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - a) Thông báo thể lệ biểu quyết tại Đại hội;
 - b) Hướng dẫn cách sử dụng phiếu biểu quyết công khai;
 - c) Tiến hành kiểm đếm phiếu biểu quyết công khai, tổng hợp và công bố kết quả biểu quyết của từng vấn đề, lập biên bản kết quả biểu quyết.
- 2. Chủ tọa đoàn có thể thành lập bộ phận giúp việc cho Ban kiểm phiếu để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đoàn và Thư ký đoàn

- 1. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đoàn:
 - a) Điều khiển đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ, quy chế đã được Đại hội thông qua;
 - b) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
 - c) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; mời những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa đoàn, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội;
 - d) Chủ tọa đoàn có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

- e) Trường hợp Chủ tọa đoàn hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội trái với quy định tại khoản 1 Điều này, Đại hội bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế Chủ tọa đoàn điều hành cuộc họp cho đến khi kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.
- 2. Thư ký đoàn có trách nhiệm:
 - a) Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội;
 - b) Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của các cổ đông;
 - c) Soạn thảo biên bản cuộc họp và nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội;
 - d) Thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa đoàn.

Điều 8. Biểu quyết tại Đại hội

- 1. Tất cả các vấn đề chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả các cổ đông (trừ các vấn đề được thông qua bằng hình thức bỏ phiếu kín).
- 2. Hình thức biểu quyết:
 - Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ tay biểu quyết để thông qua các nội dung liên quan đến công tác tổ chức của Đại hội, Biên bản và Nghị quyết Đại hội;
 - Cổ đông biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu vào thùng phiếu để thông qua một số nội dung nghị sự của Đại hội.
- 3. Đại hội thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa đoàn công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

**TM. BAN TỔ CHỨC
CHỦ TỊCH HĐQT**



LÊ ANH TÀI

BÁO CÁO

Về việc đánh giá công tác của HĐQT, kết quả triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ và kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TMCP Bản Việt năm 2025

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về công tác của HĐQT, kết quả triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ và kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TMCP Bản Việt năm 2025 như sau:

I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH THAY ĐỔI NHÂN SỰ THAM GIA HĐQT TRONG NĂM 2025

Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 26/12/2025, Hội đồng quản trị BVBank nhiệm kỳ 2020-2025 hoạt động với 05 thành viên. Tại Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 26/12/2025, ĐHĐCĐ đã bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 gồm 06 thành viên, cụ thể như sau:

<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Bổ nhiệm/tái bổ nhiệm có hiệu lực từ ngày</i>
Ông Lê Anh Tài	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 12 năm 2025
Ông Lý Hoài Văn	Thành viên kiêm Tổng giám đốc	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 12 năm 2025
Ông Nguyễn Nhất Nam	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 12 năm 2025
Ông Phạm Quang Khánh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 12 năm 2025
Bà Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 12 năm 2025
Ông Phạm Thanh Sơn	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 12 năm 2025

II. BÁO CÁO CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CỦA HĐQT TRONG NĂM 2025

- Công tác chỉ đạo chiến lược và kết quả kinh doanh: Bám sát định hướng hoạt động và kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông 2025 thông qua, đồng thời tuân thủ theo các chủ trương của Chính phủ và Ngân hàng nhà nước, HĐQT đã ban hành các chính sách và chỉ đạo Ban Điều hành triển khai các giải pháp hoạt động

kinh doanh. Theo đó, kết quả năm 2025, Ngân hàng đã duy trì đà phát triển bền vững, đảm bảo các chỉ số an toàn hệ thống và ghi nhận một số thành tựu nhất định.

- Hoạt động của HĐQT: Trong năm 2025, HĐQT đã duy trì phương thức làm việc khoa học, trách nhiệm và bám sát thực tiễn thông qua các hình thức:
 - o **Tổ chức các phiên họp trực tiếp:** HĐQT đã tiến hành **10 phiên họp** với sự đóng góp ý kiến sâu sát, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao và đạt được sự đồng thuận của tất cả các thành viên đối với các quyết sách được thông qua, bao gồm:
 - 05 phiên họp định kỳ (04 phiên thuộc nhiệm kỳ 2020–2025 và 01 phiên thuộc nhiệm kỳ 2025–2030).
 - 05 phiên họp bất thường để quyết định các vấn đề cấp bách.
 - o **Quyết nghị bằng văn bản:** Đối với các vấn đề phát sinh giữa các kỳ họp, HĐQT đã linh hoạt triển khai hình thức lấy ý kiến bằng văn bản nhằm đảm bảo tính kịp thời và đúng thẩm quyền. Trong năm, đã có tổng cộng **206 nội dung** quan trọng được phê duyệt và đưa vào thực hiện, đảm bảo hoạt động kinh doanh bám sát lộ trình chiến lược, đúng định hướng mà ĐHĐCĐ đã phê duyệt.
- Kien toàn bộ máy Nhân sự thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030: Tại ngày 26/12/2025, HĐQT đã cùng BĐH tổ chức thành công ĐHĐCĐ bất thường để bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025-2030, đồng thời thông qua các định hướng chiến lược mới nhằm đưa Ngân hàng Bản Việt phát triển nhanh, mạnh, vượt bậc trong giai đoạn tiếp theo.

III. BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ NĂM 2025

1. Về Tổng quan: Tại thời điểm 31/12/2025, tổng tài sản của Ngân hàng Bản Việt đạt hơn 133.048 tỉ đồng, tăng 29% so với năm 2024 và hoàn thành vượt mức kế hoạch đặt ra, Tổng huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư đạt hơn 98.107 tỷ đồng, tăng trưởng 31% so với năm 2024. Tổng dư nợ cấp tín dụng khách hàng đạt 78.240 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2024. Lợi nhuận trước thuế đạt 522 tỷ, tăng gần 34% so với năm 2024. Chất lượng tín dụng đã được nâng cao, phù hợp với định hướng đã được Đại Hội đồng cổ đông thông qua.

2. Công tác xây dựng và phát triển sản phẩm, mở rộng phân khúc khách hàng phù hợp với quy mô và định hướng phát triển lâu dài của Ngân hàng Bản Việt luôn được chú trọng và phát triển, trong năm vừa qua, tỷ trọng cho vay phục vụ phân khúc khách hàng/dư nợ liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu, đầu tư công, sản xuất, thương mại dịch vụ, khách hàng có sử dụng nhiều dịch vụ khác ngoài tín dụng đã có nhiều tăng trưởng trong tổng danh mục khách hàng cũng như dư nợ của Ngân hàng.

3. Công tác thẩm định, quản lý sau cho vay, xử lý nợ và kiểm soát chất lượng tín dụng luôn được quan tâm và tập trung xử lý, mô hình quản lý theo dõi trạng thái, diễn biến các khoản nợ đang xử lý tiếp tục được tiến hành trên cơ sở hiện đại hóa, ứng dụng CNTT,... đã mang lại hiệu quả, rủi ro (nếu có) sớm được nhận diện, chất lượng tín dụng đã được cải thiện, kết quả xử lý nợ trong năm 2025 cũng đã mang lại hiệu quả hơn, góp phần đáng kể trong kết quả chung của Ngân hàng.

4. Công tác phát triển, đầu tư cho công nghệ thông tin,... đã được triển khai hợp lý, phù hợp với năng lực tài chính cũng như định hướng phát triển lâu dài của Ngân hàng Bản Việt, trong năm vừa qua, hệ thống công nghệ thông tin luôn được vận hành một cách

an toàn, đồng thời đáp ứng cho công tác quản lý, điều hành, phát triển sản phẩm, nâng cao trải nghiệm khách hàng.

5. Trong năm 2025, Ngân hàng Bản Việt tiếp tục từng bước hoàn thiện mô hình tổ chức theo hướng tập trung, không ngừng nâng cao chất lượng quản trị tại Hội sở; công tác vận hành, phê duyệt tín dụng, định giá, chỉ đạo hoạt động kinh doanh, phục vụ khách hàng luôn được thực hiện trên nguyên tắc minh bạch, hiệu quả; công tác đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ cho CBNV luôn được triển khai kịp thời và đồng bộ, giúp cho công tác phát triển kinh doanh và nâng cao tính chuyên nghiệp tại đơn vị kinh doanh, tạo tiền đề để tiếp tục phát triển nhanh, mạnh và an toàn trong thời gian tới.

6. Mạng lưới hoạt động:

BVBank tiếp tục duy trì ổn định mạng lưới giao dịch với số lượng là 126 đơn vị kinh doanh (gồm 01 Hội sở, 41 Chi nhánh và 84 Phòng giao dịch). Trong năm 2025, Ngân hàng tạm dừng mở rộng mạng lưới vật lý để tập trung nguồn lực đầu tư cho công nghệ và nhân sự tại chỗ. Đồng thời, ngân hàng chủ động đón đầu việc sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp huyện theo chủ trương của Nhà nước, để đảm bảo tính phù hợp, hiệu quả và ổn định lâu dài của mạng lưới giao dịch.

Việc phát triển mạng lưới cũng được thực hiện trên cơ sở tuân thủ định hướng quản lý ngành ngân hàng theo mô hình hai cấp của Ngân hàng Nhà nước.

7. Hoạt động xử lý nợ

Ngân hàng tiếp tục áp dụng đồng thời nhiều biện pháp xử lý nợ quyết liệt nhằm đẩy nhanh quá trình xử lý nợ xấu, nợ quá hạn, cùng với việc triển khai nâng cao vận hành hệ thống quản lý giám sát, thu hồi nợ hiện đại cho phép cập nhật trạng thái nợ tức thời đến các cấp có thẩm quyền, đảm bảo tính kịp thời trong mọi quyết định xử lý.

Cùng với việc áp dụng các kỹ thuật hiện đại trong công tác xử lý nợ, công tác phân cấp phân quyền cũng được HĐQT mở rộng, tạo tính chủ động cao cho Ban điều hành cũng như các bộ phận có liên quan.

Nhờ vào sự kết hợp giữa công nghệ quản trị và cơ chế vận hành linh hoạt, nên kết quả xử lý nợ trong năm 2025 đã đạt được kết quả khả quan.

Tổng số nợ quá hạn, nợ xấu thu hồi được trong năm 2025 là 3.406 tỷ đồng (tăng 16,3% so với năm 2024), trong đó:

- Thu gốc là 3.110 tỷ đồng.

- Thu lãi là 296 tỷ đồng.

8. Ngân hàng số

Phát triển Ngân hàng số tiếp tục là một trong những hoạt động trọng điểm trong chiến lược kinh doanh của Ngân hàng Bản Việt. Năm 2025 ghi nhận bước tiến quan trọng khi BVBank chính thức thực hiện số hóa mảng tín dụng tiêu dùng, giúp tối ưu hóa quy trình tiếp cận vốn, khách hàng dễ dàng tiếp cận các khoản vay tiêu dùng nhanh chóng qua kênh số, từ đó tạo tiền đề cho bức phá và mở rộng mảng kinh doanh số trong các năm sau.

9. Về công tác nâng cao dịch vụ khách hàng:

Năm 2025, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, BVBank triển khai chuyển đổi mô hình hoạt động theo hướng vận hành gắn với kinh doanh. Bên cạnh việc đảm bảo hệ thống vận hành an

toàn, ổn định, thông suốt và từng bước tham gia sâu hơn vào phát triển dịch vụ, góp phần gia tăng thu phí ngoài lãi và nâng cao hiệu quả hoạt động của ngân hàng. Dịch vụ Khách hàng được định vị lại theo hướng chủ động tiếp cận, tư vấn và khai thác nhu cầu dịch vụ của khách hàng. Song song đó, BVBank tiếp tục lấy trải nghiệm khách hàng làm trọng tâm, thông qua tối ưu quy trình, rút ngắn thời gian xử lý và đẩy mạnh tự động hóa, nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo ra sự thông suốt và tin cậy.

IV. VỀ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. **Đánh giá hoạt động của các Thành viên HĐQT:** Trong năm 2025, các thành viên HĐQT đều hoàn thành nhiệm vụ được phân công, phân nhiệm. Tham gia đầy đủ trong việc thông qua các Nghị quyết, Quyết định trong công tác quản lý, quản trị theo thẩm quyền; các thành viên đều chủ động nghiên cứu, đề xuất đưa ra các chủ trương, chính sách tham mưu cho HĐQT, Ban Điều hành, góp phần quan trọng trong công tác quản lý, vận hành hoạt động của Ngân hàng, đảm bảo nguyên tắc Phát triển an toàn - Hiệu quả - Bền vững.
2. **Công tác thẩm định và phê duyệt hồ sơ tín dụng:** Bám sát biến động của thị trường, định hướng tín dụng và khẩu vị rủi ro của Ngân hàng, HĐQT đã ban hành các chính sách tín dụng, điều chỉnh thẩm quyền phê duyệt một cách linh hoạt và hợp lý. Ngoài ra, các Thành viên thường trực HĐQT cũng trực tiếp tham gia các cuộc họp trình cấp hạn mức tín dụng theo thẩm quyền đảm bảo tính khách quan và an toàn hệ thống. Kết quả trong năm 2025, các thành viên Hội đồng quản trị đã phê duyệt tổng cộng 362 hồ sơ tín dụng, với tổng hạn mức cấp tín dụng cấp là 53.946 tỷ đồng.
3. **Công tác quản trị nhân sự cấp cao và kiện toàn bộ máy tổ chức:** nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động cũng như nâng cao tính khách quan và minh bạch, ngoài việc ban hành các chính sách, định mức nhân sự hợp lý, các Thành viên thường trực HĐQT đã trực tiếp tham gia công tác tuyển dụng các nhân sự cấp cao. Trong năm 2025, HĐQT phê duyệt trực tiếp tổng cộng 43 trường hợp, trong đó Tuyển dụng mới 08 nhân sự; Bổ nhiệm 01 nhân sự; Tái bổ nhiệm 19 nhân sự; Chấm dứt Hợp đồng lao động 02 nhân sự, đồng thời thực hiện bố trí các vị trí quản lý phù hợp cho 13 nhân sự đang công tác.
4. **Hoạt động tại các Hội đồng và Ủy ban trực thuộc:** Ngoài việc tham gia các nhiệm vụ tại các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT, các thành viên HĐQT còn tham gia và hoàn thành tốt trong nhiệm vụ được giao khi tham gia các Hội đồng, Ủy ban khác của Ngân hàng như Hội đồng xử lý rủi ro và tổn thất, Hội đồng mua bán nợ,... Sự hiện diện của các Thành viên HĐQT tại các Hội đồng và ủy ban đã đảm bảo các quyết định về xử lý rủi ro và quản trị tài sản được thực hiện một cách quyết liệt, đúng quy định của pháp luật.
5. **Báo cáo thực hiện kế hoạch phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 đã được ĐHĐCĐ thông qua theo Nghị quyết số 02/25/BVBank/NQ-ĐHĐCĐBT ngày 26/12/2025**
Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025, ĐHĐCĐ đã thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 của BVBank với nội dung như sau:
 - Vốn điều lệ hiện tại: 6.408.200.000.000 đồng.
 - Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm năm 2026: 3.504.100.000.000 đồng
 - Tổng vốn điều lệ tối đa dự kiến sau khi tăng: 9.912.300.000.000 đồng.Nội dung chi tiết sẽ được trình bày theo Tờ trình số: 44/26/BVBank/TT-HĐQT ngày 26/03/2026 trong Văn kiện Đại hội này.
6. **Báo cáo tình hình tự ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030**

Căn cứ kết quả bầu cử tại phiên họp Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) bất thường ngày 26/12/2025, Ngân hàng Bản Việt (BVBank) đã chính thức kiện toàn bộ máy nhân sự cấp cao cho nhiệm kỳ mới (2025 – 2030). Danh sách thành viên bao gồm:

A. Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

1. Ông Lê Anh Tài – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Lý Hoài Văn – Thành viên HĐQT kiêm TGĐ
3. Ông Nguyễn Nhất Nam – Thành viên HĐQT
4. Ông Phạm Quang Khánh – Thành viên HĐQT
5. Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Thành viên HĐQT
6. Ông Phạm Thanh Sơn – Thành viên HĐQT độc lập

B. Danh sách Thành viên Ban kiểm soát (BKS)

1. Ông Lý Công Nha – Trưởng Ban kiểm soát
2. Ông Lê Hoàng Nam – Thành viên BKS
3. Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy – Thành viên BKS
4. Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm – Thành viên BKS
5. Bà Bùi Thị Quanh – Thành viên BKS

Căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật các tổ chức tín dụng 2024: BVBank thiếu 01 thành viên độc lập HĐQT và sẽ thực hiện trình Quý cổ đông tại Đại hội này.

V. BÁO CÁO CÔNG KHAI THÔNG TIN THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM A, B, D KHOẢN 1 VÀ ĐIỂM A, C, D KHOẢN 2 ĐIỀU 49 LUẬT CÁC TCTD NĂM 2024:

Nhằm đảm bảo tính minh bạch trong công tác quản trị ngân hàng và tuân thủ các quy định pháp luật, HĐQT báo cáo tình hình công khai thông tin như sau:

1. **Công khai thông tin Người nội bộ và Người có liên quan** (Theo quy định tại điểm a, b, d Khoản 1 Điều 49 Luật Các TCTD 2024): Căn cứ thông tin được cung cấp bởi các Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và chức danh tương đương theo quy định. Nội dung chi tiết cụ thể được trình bày theo Phụ lục 01 đính kèm văn kiện này.
2. **Công khai danh sách Cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên** (Theo quy định tại điểm a, c, d Khoản 2 Điều 49 Luật Các TCTD 2024): Với mục tiêu nâng cao quản trị rủi ro và ngăn ngừa tình trạng sở hữu chéo, BVBank đã thực hiện rà soát và cập nhật danh sách các cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên theo quy định của Luật các TCTD 2024, Ngân hàng đã thực hiện tổng hợp, lưu trữ và báo cáo đầy đủ đến Ngân hàng Nhà nước. Danh sách chi tiết và tỷ lệ sở hữu cụ thể được trình bày tại Phụ lục 02 đính kèm văn kiện này.

VI. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐHĐCĐ ỦY QUYỀN CHO HĐQT

1. Các nội dung đã thực hiện:

- (i) Quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với từng Thành viên HĐQT, BKS dựa trên cơ sở kết quả kinh doanh trong năm 2025 của BVBank.
- (ii) Quyết định xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu trong kế hoạch kinh doanh năm 2025 phù hợp với tình hình thực tế theo chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước và hoạt động kinh doanh của Ngân hàng Bản Việt.

(iii) Quyết định các vấn đề, nội dung được ủy quyền liên quan đến việc triển khai đề án phát hành tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua. Bao gồm việc ra quyết định và chỉ đạo thực hiện các thủ tục liên quan đến việc niêm yết các Chứng khoán phát hành ra công chúng của Ngân hàng sau khi kết thúc các đợt phát hành trên hệ thống giao dịch chứng khoán/Sở giao dịch chứng khoán theo quy định pháp luật.

(iv) Quyết định các vấn đề, nội dung được ủy quyền liên quan đến việc đăng ký các Trái phiếu từ năm 2025 của Ngân hàng Bản Việt tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội(HNX) sau khi kết thúc các đợt chào bán.

(v) Quyết định các vấn đề, nội dung được ủy quyền liên quan đến việc phê duyệt chi tiết theo quy định về Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm.

(vi) Quyết định việc điều chỉnh nội dung Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thực hiện các thủ tục pháp lý theo quy định pháp luật để hoàn tất việc điều chỉnh Điều lệ.

(vii) Quyết định liên quan đến việc ban hành Quy chế tổ chức ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.

2. Các nội dung chưa thực hiện:

(i) Quyết định liên quan đến việc chuyển giao dịch cổ phiếu BVBank từ UPCOM sang niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán.

(ii) Quyết định các vấn đề, nội dung được ủy quyền liên quan đến việc triển khai đề án phát hành tăng vốn điều lệ năm 2026 đã được ĐHĐCĐ bất thường 2025 thông qua.

VII. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

Với các kết quả triển khai trong năm qua, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ về Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2025 của Ngân hàng Bản Việt như sau:

ĐVT: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2025	Chỉ tiêu 2025 ĐHĐCĐ phê duyệt	Tỷ lệ hoàn thành so chỉ tiêu
1	Tổng tài sản	133.048	122.000	109%
2	Huy động khách hàng	98.107	91.431	107%
3	Dư nợ cấp tín dụng	78.240	80.459	97%
4	Lợi nhuận trước thuế	522	550	95%
5	Tỷ lệ nợ xấu	2,13%	< 3%	
6	Số điểm giao dịch	126	126	

Trên đây là báo cáo đánh giá công tác của HĐQT, kết quả triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ và kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TMCP Bản Việt năm 2025.

HĐQT chân thành cảm ơn sự ủng hộ và tin tưởng của Quý cổ đông và các cơ quan quản lý Nhà Nước đối với hoạt động của Ngân hàng Bản Việt nói chung và hoạt động của HĐQT nói riêng trong thời gian qua. Kính mong Quý vị sẽ tiếp tục gắn bó và hỗ trợ HĐQT trong thời gian tới.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



LÊ ANH TÀI

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua định hướng hoạt động và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Ngân hàng TMCP Bản Việt

Kính gửi: **QUÝ CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**

I. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Với nhận định năm 2026 được dự báo là một năm có nhiều thách thức đối với nền kinh tế trong nước cũng như của ngành ngân hàng, mặc dù nền kinh tế trong nước đang có nhiều chuyển biến tích cực, cơ cấu nền kinh tế đang có sự chuyển dịch, các ngành về dịch vụ, du lịch, đầu tư công đang được tiếp tục mở rộng và thúc đẩy nhanh chóng,... tạo ra nhiều cơ hội phát triển, tuy nhiên trong bối cảnh hiện nay trên thế giới lại đang có nhiều bất ổn, xung đột về địa chính trị; chính sách thuế quan, bảo hộ mậu dịch của Mỹ cũng đang tác động tiêu cực đến giá cả trong nước cũng như thị trường xuất khẩu của Việt Nam, tạo ra nhiều thách thức cho nền kinh tế, do vậy năm 2026, HĐQT định hướng chỉ đạo tiếp tục thúc đẩy phát triển nhưng trên cơ sở thận trọng, an toàn và tăng trưởng có chọn lọc, ưu tiên vào phân khúc khách hàng có chất lượng, sử dụng nhiều dịch vụ, sản phẩm mang lại hiệu quả cao; Nâng cao công tác quản lý chi phí trên tinh thần gắn liền với hiệu quả; tăng cường công tác quản lý rủi ro, công tác quản lý và thu hồi nợ; tiếp tục chuyển dịch cơ cấu khách hàng theo hướng phát triển bền vững phù hợp theo định hướng của BVbank; không ngừng nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ để phục vụ tốt hơn cho khách hàng; đầu tư hợp lý cho công nghệ thông tin để vừa đảm bảo an toàn hoạt động, phòng ngừa rủi ro, phục vụ tốt hơn cho công tác quản lý cũng như phát triển khách hàng,...

Cụ thể như sau:

1. Về công tác quản lý và tăng cường hiệu quả trong kinh doanh

Tiếp tục hoàn thiện mô hình quản lý tập trung; đảm bảo các chỉ số, tỷ lệ an toàn trong hoạt động được thực hiện phù hợp theo quy định; công tác quản lý chi phí được thực hiện chặt chẽ, gia tăng hiệu quả trong kinh doanh;

2. Trong hoạt động cấp tín dụng và quản lý rủi ro

- Tiếp tục tập trung vào phát triển trên từng nhóm khách hàng, đối tượng cụ thể, phù hợp với quy mô và năng lực bán hàng, gắn liền với hiệu quả kinh doanh mang lại cho BVBank.
- Tập trung xây dựng các sản phẩm tín dụng phù hợp theo định hướng của BVBank; công tác xây dựng sản phẩm và phát triển khách hàng luôn gắn liền với việc nâng cao chất lượng khách hàng, gia tăng sử dụng các sản phẩm dịch vụ khác đảm bảo mang lại hiệu quả trong kinh doanh.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thẩm định, định giá, phê duyệt tín dụng; công tác quản lý sau cho vay; hạn chế cho vay xa địa bàn quản lý của đơn vị kinh doanh, các khách hàng đều được quản lý và quan tâm kịp thời.
- Nâng cao hiệu quả, kiểm tra giám sát theo hướng phát hiện sớm các rủi ro trọng yếu, tăng cường công tác hậu kiểm; chú trọng các giải pháp công nghệ hỗ trợ nhằm phát hiện rủi ro kịp thời, tăng cường việc phối hợp thông tin giữa các tuyến kiểm soát tuân thủ nội bộ, các phòng ban để tăng cường hiệu quả trong công tác kiểm tra, giám sát.

3. Về công tác xử lý nợ

Tiếp tục tập trung nguồn lực vào công tác quản lý, xử lý nợ; tăng cường phối hợp hơn nữa giữa các Đơn vị kinh doanh cũng như các khối, phòng ban liên quan; áp dụng các giải pháp xử lý linh hoạt trên tinh thần mang lại hiệu quả tối ưu cho BVBank.

4. Về công tác huy động vốn

Tiếp tục tập trung cho công tác huy động vốn trên tinh thần hiệu quả; đảm bảo cân đối và đáp ứng phù hợp với công tác phát triển tín dụng, kinh doanh vốn trong từng thời kỳ; xây dựng các chính sách, sản phẩm đa dạng nhằm tăng cường cho công tác huy động vốn, đặc biệt trong việc gia tăng nguồn vốn không kỳ hạn(Casa) trên tổng huy động vốn của BVBank.

5. Về công nghệ thông tin

Tiếp tục quan tâm và chú trọng đầu tư cho công nghệ thông tin phù hợp với nguồn lực và định hướng của BVBank, đảm bảo an toàn trong mọi hoạt động, phòng ngừa rủi ro, phục vụ tốt hơn nữa cho công tác quản lý cũng như hỗ trợ công tác phát triển khách hàng.

6. Về công tác đào tạo và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, phát triển mạng lưới

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo nghiệp vụ, nâng cao ý thức đạo đức nghề nghiệp kết hợp với các chính sách tạo động lực để phát huy hơn nữa tính chuyên nghiệp của CBCNV, xem công tác quản lý, phục vụ khách hàng ở tất cả các bước, các khâu từ dịch vụ khách hàng, đến những bước thẩm định khách hàng, kiểm tra sau cho vay, tác nghiệp tín dụng... đều như đang chăm sóc, tư vấn khách hàng, nhằm mang lại cho khách hàng những trải nghiệm tốt, xây dựng văn hóa phục vụ và tính chuyên nghiệp của CBCNV như là một thể mạnh trong kinh doanh của BVBank.

- Công tác phát triển mạng lưới: Tiếp tục tăng cường, mở rộng mạng lưới phù hợp với quy mô phát triển mà BVBank đang hướng tới. Trong năm 2026, BVBank sẽ tiếp tục triển khai phát triển thêm 10 Chi nhánh/Phòng giao dịch.

II. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2026

Với các định hướng hoạt động nêu trên, HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua kế hoạch tài chính năm 2026 của Ngân hàng TMCP Bản Việt như sau:

ĐVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ tăng trưởng
1	Tổng tài sản	133.048	155.000	16%
2	Huy động khách hàng (TT1)	98.107	111.686	14%
3	Dư nợ cấp tín dụng (*)	78.240	92.552	18%
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	522	700	34%
5	Tỷ lệ nợ xấu	2,13%	< 3%	

(*) Đây là chỉ tiêu dự tính, còn phụ thuộc vào phê duyệt của NHNN và sẽ là chỉ tiêu tác động chính đến các chỉ tiêu còn lại.

Nhằm tạo điều kiện linh hoạt cho HĐQT trong công tác quản lý, quản trị Ngân hàng để phù hợp với biến động thị trường, mang lại lợi ích tối đa cho Quý cổ đông, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh các chỉ tiêu trong kế hoạch kinh doanh năm 2026 phù hợp với tình hình thực tế theo chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước và hoạt động kinh doanh của Ngân hàng Bản Việt.

HĐQT chân thành cảm ơn sự ủng hộ và tin tưởng của Quý cổ đông và các cơ quan quản lý Nhà Nước đối với hoạt động của Ngân hàng Bản Việt nói chung và hoạt động của HĐQT nói riêng trong thời gian qua.

Kính mong Quý vị sẽ tiếp tục gắn bó và hỗ trợ HĐQT trong thời gian tới.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.



LÊ ANH TÀI

Số: 1667/26/BVBank/BC-TC

Giấy phép thành lập số: 0025/NH-GP do NHNN
cấp ngày 22/08/1992

Giấy ĐKKD số: 0301378892 do Sở KH&ĐT TP.HCM
cấp lần đầu ngày 16/10/1992.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG (NĂM TÀI CHÍNH 2025)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT

Ban Điều Hành Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVBank) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch thực hiện các định hướng kinh doanh năm 2026. Nội dung báo cáo gồm:

- Phần I: Kết quả thực hiện chỉ tiêu trọng yếu năm 2025
- Phần II: Hoạt động kinh doanh năm 2025
- Phần III: Hoạt động hỗ trợ kinh doanh 2025
- Phần IV: Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU TRỌNG YẾU NĂM 2025

Năm 2025 kinh tế toàn cầu vẫn còn nhiều biến động, tuy nhiên kinh tế Việt Nam vẫn duy trì đà phục hồi tích cực với tăng trưởng GDP 8,02%, lạm phát được kiểm soát ở mức 3,31%, tạo dư địa cho chính sách tiền tệ tiếp tục hỗ trợ tăng trưởng. BVBank đã bám sát tình hình thực tế, điều hành linh hoạt phù hợp với diễn biến kinh tế trong năm. Theo đó, kết quả kinh doanh của BVBank đã ghi nhận một số thành tựu nhất định. Cụ thể:

- Tổng tài sản vượt mốc 133.000 tỷ, tăng 29% so với năm trước.
- Huy động vốn đạt 98.107 tỷ, tăng 31% so với năm 2024.
- Tổng dư nợ cấp tín dụng đạt 78.240 tỷ, tăng 15% so với năm trước. Nợ xấu được kiểm soát ở mức 2,13%.

ĐVT: Tỷ đồng, số lần

Các chỉ tiêu trong 5 năm	2025	2024	2023	2022	2021	25/21
Tổng Tài sản	133.048	103.536	87.884	79.067	76.511	1,7
Huy động khách hàng	98.107	74.915	67.162	59.614	55.822	1,8
Dư nợ cấp tín dụng	78.240	68.142	57.768	50.859	46.389	1,7
Lợi nhuận trước thuế	522	391	72	456	311	1,7
Tỷ lệ nợ xấu (Thông tư 31)	2,13%	2,69%	2,77%	2,41%	2,11%	
PTML (số lượng ĐVKD)	126	126	116	108	88	1,4

Lợi nhuận trước thuế đạt 522 tỷ, tăng 34% so với năm trước, trong đó:

- Tổng thu nhập hoạt động (TOI) đạt 2.910 tỷ, tăng 17%. Mức tăng trưởng chủ yếu đến từ thu nhập lãi thuần tăng trưởng 16% nhờ điều hành tối ưu chi phí vốn đầu vào kết hợp đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng ngay từ đầu năm nhằm đảm bảo nguồn thu lãi ổn định. Bên cạnh đó, hoạt động ngoài lãi cải thiện 34% nhờ đẩy mạnh các dịch vụ thanh toán quốc tế kết hợp với mua bán ngoại tệ, theo đó, thu thuần từ kinh doanh ngoại tệ tăng 88%; đồng thời, thu nhập khác tăng mạnh nhờ tăng tốc thu hồi nợ đã xử lý rủi ro vào các tháng cuối năm.
- CPHĐ tăng 16%, ngân hàng tiếp tục đẩy mạnh đầu tư cơ sở hạ tầng, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng dịch vụ và năng suất lao động, đồng thời tập trung nâng cao khả năng bảo mật hệ thống và thông tin khách hàng.
- Chi phí dự phòng rủi ro tăng 11% so với năm 2024. BVBank luôn chủ động trích lập dự phòng nhằm nâng cao chất lượng tài sản cũng như tạo mức đệm rủi ro vững chắc.

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	2025	KH2025	So với KH	So với 2024
Tổng thu nhập hoạt động	2.910	3.000	97%	17%
Tổng Chi phí hoạt động	(1.708)	(1.650)	103%	16%
Lợi nhuận trước DPRR	1.202	1.350	89%	20%

Chi phí DPRR	(680)	(800)	85%	11%
Lợi nhuận trước thuế	522	550	95%	34%
CIR	58,7%	55,0%		

II. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

Với định hướng tập trung vào hoạt động bán lẻ, kết thúc năm 2025, BVBank tiếp tục phát triển cơ sở khách hàng nhanh thông qua nỗ lực trong hoạt động chuyển đổi số, đặt trọng tâm tăng khách hàng cá nhân, doanh nghiệp vừa và nhỏ. Cụ thể, tính đến cuối năm 2025, số lượng khách hàng của BVBank đạt hơn 2,9 triệu khách hàng, tăng 28% so với cuối năm 2024. Trong đó số lượng khách hàng cá nhân chiếm hơn 95% với tỷ lệ tăng trưởng đạt 28%.

1. Hoạt động huy động vốn từ TCKT & Dân cư

Công tác huy động vốn tiếp tục là động lực quan trọng đóng góp vào phát triển quy mô ngân hàng. Tính đến cuối 2025, huy động vốn dân cư và tổ chức đạt hơn 98.100 tỷ, tăng trưởng 31% so với 2024. Lãi suất tiền gửi khách hàng duy trì ổn định các tháng đầu năm và tăng nhẹ vào cuối năm, cùng với xu hướng của thị trường.

Xét theo phân nhóm khách hàng:

- Huy động vốn từ KHCN: Tại thời điểm 31/12/2025, quy mô huy động vốn mảng KHCN chiếm tỷ trọng hơn 70%, tăng trưởng 13% so với thời điểm cuối năm 2024. Trong 9 tháng đầu năm 2025, quy mô tăng trưởng huy động có kỳ hạn được quản lý và điều hành dựa trên tốc độ tăng trưởng tín dụng, cũng như đảm bảo duy trì thanh khoản của Ngân hàng. Trong đó, tiếp tục tập trung đẩy mạnh huy động tiền gửi đại chúng - là nguồn vốn với chi phí thấp và không biến động mạnh khi có sự cạnh tranh lãi suất trên thị trường; thông qua các sản phẩm tiền gửi, giấy tờ có giá trực tuyến, gói ưu đãi lãi suất và khuyến mãi quà tặng nhỏ lẻ. Với tỷ lệ tái tục bình quân trên 80% cũng như mở rộng 18% quy mô khách hàng, lãi suất huy động duy trì ổn định, đảm bảo hỗ trợ tăng trưởng tín dụng thông qua việc giảm áp lực tăng lãi suất cho vay. Đồng thời, việc tăng trưởng huy động không kỳ hạn (Casa) cũng được chú trọng đẩy mạnh thông qua các hoạt động thu hút khách hàng mới sử dụng Ngân hàng điện tử và các công cụ giải pháp thanh toán thông minh. Trong năm 2025, Ngân hàng tiếp tục điều hành lãi suất huy động linh hoạt nhưng thận

trọng, bám sát định hướng của Ngân hàng Nhà nước, diễn biến lạm phát và nhu cầu tín dụng của thị trường. Tiếp tục kiên định cơ cấu lại cấu trúc huy động theo hướng gia tăng phân khúc đại chúng, chuyển dịch qua kênh số và đẩy mạnh tăng trưởng Casa thông qua công cụ thu hút trực diện, hiệu quả và thông minh.

- Huy động vốn từ KHDN: diễn biến huy động vốn năm 2025 ghi nhận hai giai đoạn tương đối rõ nét. Trong nửa đầu năm, thị trường duy trì trạng thái ổn định với nền lãi suất thấp. Tuy nhiên, giai đoạn cuối năm ghi nhận áp lực thanh khoản cục bộ, đẩy lãi suất huy động tăng nhanh từ 0,5 – 1,2% trong vòng khoảng 2 tháng. Trước diễn biến trên, BVBank kiên định mục tiêu phát triển bền vững, bám sát định hướng của Ngân hàng Nhà nước, chủ động điều tiết quy mô và cơ cấu huy động phù hợp với tăng trưởng tín dụng, kiểm soát chi phí vốn ở mức hợp lý, đồng thời góp phần ổn định thị trường tiền tệ. Bên cạnh đó, BVBank tiếp tục định hướng gia tăng tỷ trọng tiền gửi không kỳ hạn (CASA) thông qua phát triển hệ sinh thái ngân hàng số, mở rộng nền tảng thanh toán và gia tăng tiện ích dịch vụ, tỷ trọng CASA đạt xấp xỉ 20%, góp phần tối ưu hóa chi phí vốn và cải thiện biên lợi nhuận trong bối cảnh cạnh tranh lãi suất gia tăng, tăng trưởng có hiệu quả và bền vững trong trung – dài hạn.

2. Hoạt động cho vay TCKT & Dân cư

Hoạt động cho vay đạt mức tăng trưởng tốt, bám sát định hướng NHNN. Dư nợ cấp tín dụng tăng 15% so với năm 2024, đạt mức hơn 78.200 tỷ. Tốc độ tăng trưởng tín dụng ổn định từ đầu năm, theo đó, tăng ròng 6 tháng đầu năm chiếm 52% tăng trưởng.

a. Cho vay khách hàng cá nhân (KHCHN):

Dư nợ cho vay KHCHN đạt gần 36.900 tỷ, chiếm gần 50% tổng dư nợ. Định hướng danh mục tín dụng KHCHN trong năm 2025 chủ động giảm dần tỷ trọng các khoản vay có quy mô dư nợ lớn, tập trung chuyển dịch sang chiến lược bán lẻ đại chúng, gia tăng số lượng khách hàng và nâng cao biên lợi nhuận trên mỗi khoản vay, đồng thời cải thiện mức độ phân tán rủi ro của danh mục. Ngân hàng đồng thời triển khai nhiều giải pháp đồng bộ như tối ưu cấu trúc nguồn vốn, đẩy mạnh số hóa quy trình cấp tín dụng, cải tiến sản phẩm và chính sách lãi suất linh hoạt, qua đó tạo điều kiện thúc đẩy tăng trưởng tín dụng bán lẻ trong các giai đoạn tiếp theo.

Bên cạnh yếu tố chiến lược nội tại, bối cảnh kinh tế vĩ mô và thị trường tài chính trong năm 2025 tiếp tục có nhiều biến động, đặc biệt là sự phục hồi chưa đồng đều của thị trường bất động sản, sức cầu tiêu dùng cá nhân tăng chậm trong nửa đầu năm và xu hướng thận trọng hơn trong hoạt động tín dụng của toàn hệ thống ngân hàng. Trong bối cảnh đó, Ngân hàng chủ động kiểm soát tăng trưởng ở các phân khúc có mức độ rủi ro cao, đồng thời ưu tiên phát triển các sản phẩm tín dụng bán lẻ quy mô nhỏ, hướng đến khách hàng cá nhân đại chúng, khách hàng nhận lương qua tài khoản và khách hàng có dòng tiền ổn định.

b. Cho vay khách hàng doanh nghiệp (KHDN)

Năm 2025, hoạt động cho vay doanh nghiệp tiếp tục chịu tác động từ đà phục hồi còn chậm của kinh tế toàn cầu, mặt bằng chi phí vốn duy trì ở mức cao trong từng thời điểm, cùng với biến động tỷ giá và áp lực cạnh tranh lãi suất gia tăng.

Trong bối cảnh đó, Khối Khách hàng Doanh nghiệp định hướng tăng trưởng có chọn lọc, lấy chất lượng tín dụng, hiệu quả sử dụng vốn và tính bền vững của danh mục làm trọng tâm. Nhờ triển khai đồng bộ các giải pháp kinh doanh và quản trị rủi ro, dư nợ KHDN năm 2025 đạt gần 41.400 tỷ, ghi nhận mức tăng trưởng mạnh so với năm 2024.

Cơ cấu danh mục tiếp tục chuyển dịch theo định hướng chiến lược. Phân khúc Khách hàng Vừa, Nhỏ (SME) và Siêu nhỏ (MSME) chiếm tỷ trọng 90% tổng dư nợ KHDN, đóng vai trò động lực tăng trưởng chính. Phân khúc Khách hàng lớn (CIB) chiếm tỷ trọng 10%, tập trung vào các doanh nghiệp có nền tảng tài chính ổn định và năng lực quản trị minh bạch.

Trọng tâm triển khai trong năm:

- Phát triển theo phân khúc chiến lược: Tập trung mở rộng tệp khách hàng SME và MSME theo định hướng bán lẻ hóa hoạt động doanh nghiệp; xây dựng giải pháp tín dụng theo ngành nghề, bám sát đặc thù dòng tiền và chu kỳ kinh doanh, qua đó mở rộng nền khách hàng và nâng cao hiệu quả sinh lời.
- Tinh gọn quy trình – đẩy mạnh số hóa: Chuẩn hóa mô hình tiếp cận, thẩm định và phê duyệt đối với phân khúc siêu nhỏ theo hướng đơn giản hóa hồ sơ, rút

ngắn thời gian xử lý và tăng tốc độ giải ngân, góp phần cải thiện trải nghiệm khách hàng và nâng cao năng suất bán hàng.

- Đa dạng hóa công cụ vốn linh hoạt: Bên cạnh các khoản vay bổ sung vốn lưu động và trung – dài hạn, Ngân hàng đẩy mạnh sản phẩm thấu chi và thẻ tín dụng doanh nghiệp, giúp khách hàng chủ động quản trị dòng tiền, tối ưu vốn lưu động và tiếp cận nguồn vốn kịp thời.
- Điều hành chính sách giá linh hoạt: Triển khai các chương trình ưu đãi theo từng giai đoạn, ưu tiên ngành nghề trọng điểm và khách hàng chiến lược; tích hợp giải pháp quản lý dòng tiền và bán chéo sản phẩm nhằm tối ưu hiệu quả tổng thể. Đồng thời phát triển các gói tài trợ chuyên biệt cho lĩnh vực đầu tư công, Dược – y tế và vay mua xe ô tô doanh nghiệp với cấu trúc phù hợp dòng tiền thực tế.
- Nâng cao quản trị rủi ro: Tăng cường thẩm định dòng tiền, giám sát sau vay và phân tích xu hướng ngành; chủ động cơ cấu danh mục theo hướng ưu tiên khách hàng có nền tảng tài chính lành mạnh, kiểm soát rủi ro tập trung và duy trì chất lượng tài sản.

Song song với mục tiêu tăng trưởng, BVBank tiếp tục thực hiện cơ cấu nợ và hỗ trợ lãi suất có chọn lọc đối với các khách hàng gặp khó khăn tạm thời nhưng có khả năng phục hồi, củng cố nền tảng phát triển ổn định và bền vững.

3. Ngân hàng số

Năm 2025 đánh dấu một cột mốc lịch sử khi BVBank chính thức chuyển mình thành một Ngân hàng được vận hành bởi công nghệ số. Không còn là một kênh hỗ trợ, hệ sinh thái số đã trở thành **động cơ tăng trưởng chính** với chiến lược "Digital First" với 03 dấu ấn đột phá:

- **Tăng trưởng về quy mô và hiệu suất kênh số**

BVBank phát triển mạnh và đưa các nền tảng số trở thành trụ cột tăng trưởng khách hàng và giao dịch:

- Tăng trưởng khách hàng mới: Kênh số đóng góp tới **89%** lượng khách hàng mới cho toàn Ngân hàng (tăng trưởng 30% so với 2024). Đây là minh chứng cho năng lực thu hút khách hàng vượt trội so với các kênh truyền thống.

- Kỷ lục về năng lực xử lý: Hệ thống ghi nhận hơn **730 triệu giao dịch** (tăng mạnh 188%), tổng giá trị đạt gần **192.000 tỷ đồng**.
- **Kiến tạo "Hệ sinh thái thanh toán số"**

BVBank không còn đứng ngoài cuộc và đã tham gia thị trường thanh toán số:

 - Kết nối và thiết lập mạng lưới đối tác: Hợp tác sâu rộng với các "Big players" (Momo, ZaloPay, Payoo, FinViet...) giúp BVBank lần đầu tiên nằm trong **top đầu thị trường** mảng thu chi hộ.
 - Triển khai VietQR Global: Là một trong những đơn vị tiên phong kết nối với Napas triển khai thanh toán xuyên biên giới (Lào, Thái Lan, Campuchia, Trung Quốc) bằng mã QR. Đây là "điểm sáng" về công nghệ, giúp BVBank đón đầu làn sóng du lịch từ các nước này chiếm hơn 50% khách du lịch quốc tế đến Việt Nam.
 - **DigiStore – Giải pháp thanh toán dành cho nhà bán hàng** đã thu hút **hơn 20.000 nhà bán hàng** và đạt **doanh số 6.000 tỷ đồng** ngay trong năm đầu tiên thí điểm, khai thác sâu tệp khách hàng SME và hộ kinh doanh mở ra một dư địa tăng trưởng lớn trong tương lai.
- **Triển khai giải pháp tài chính số - Buy Now Pay Later (BNPL)**

Thấu hiểu hành vi tiêu dùng của thế hệ Z, Ngân hàng số đã nhanh chóng mở rộng sang các giải pháp tài chính hiện đại. Hợp tác với các công ty Fintech hàng đầu như Kredivo, FinViet để triển khai mô hình Buy Now Pay Later (BNPL) đã định vị thành công hình ảnh BVBank là một ngân hàng trẻ trung, năng động và am hiểu sâu sắc xu hướng tiêu dùng mới.

III. **HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ KINH DOANH NĂM 2025**

1. Quản Lý Rủi Ro (QLRR)

BVBank đánh giá năm 2025 là năm có nhiều khởi sắc hơn so với năm 2024 khi tốc độ tăng trưởng tín dụng toàn thị trường nói chung và BVBank nói riêng đã cải thiện, BVBank đạt tốc độ tăng trưởng tín dụng ở mức 14,95% cho cả năm 2025.

Trong bối cảnh thị trường bất động sản chưa phục hồi hẳn, công tác xử lý và thu hồi nợ chưa được như kỳ vọng, cùng áp lực nợ xấu tiềm ẩn và rủi ro tín dụng vẫn ở mức cao,

BVBank tiếp tục thực hiện chiến lược quản lý rủi ro phù hợp bối cảnh bằng cách áp dụng hàng loạt các chính sách kiểm soát rủi ro nhưng vẫn đảm bảo khuyến khích việc tăng trưởng tín dụng theo từng phân khúc và khẩu vị; nâng cấp hệ thống giám sát, thu hồi nợ hiện đại hơn; tiếp tục triển khai mô hình Kiểm soát rủi ro theo Basel 2; tăng cường công tác cảnh báo nợ sớm trong hoạt động cấp tín dụng, kịp thời phát hiện dấu hiệu rủi ro của Khách hàng nhằm giảm thiểu rủi ro và ngăn chặn thiệt hại cho BVBank; Tái cấu trúc mạnh mẽ về tổ chức bộ máy; Thực hiện chiến lược phê duyệt tín dụng tập trung tại Hội sở nhằm tối ưu hóa quản lý rủi ro tín dụng thông qua việc thống nhất quy trình, nâng cao tính chuyên môn hóa và minh bạch, giúp giảm thiểu nợ xấu trong tương lai.

Tiếp tục hiện đại hóa QLRR hiện đại theo chuẩn mực quốc tế, BVBank cũng đã xây dựng Khung QLRR về tín dụng, ngân hàng số, Khung quản lý rủi ro về phòng chống gian lận, triển khai và tiếp tục đưa vào áp dụng chỉ tiêu RAROC trong hoạt động kinh doanh, triển khai và đưa vào thử nghiệm dự án IFRS9 để hỗ trợ đo lường, ra quyết định kinh doanh dựa trên cơ sở rủi ro và dự báo rủi ro. Bên cạnh đó, BVBank định hướng rõ khẩu vị rủi ro năm 2025 là tập trung vào nhóm khách hàng ít rủi ro, lĩnh vực tăng trưởng tín dụng ưu tiên,... để nâng cao chất lượng tín dụng.

Công tác xử lý nợ năm 2025 mặc dù chưa đạt như kỳ vọng, tuy nhiên, BVBank cũng đã cố gắng nỗ lực đẩy mạnh hiệu quả hoạt động xử lý, thu hồi nợ. Trong năm 2025, BVBank kéo giảm nợ xấu từ mức 2,69% xuống 2,13% (theo thông tư 31, bao gồm nợ Thị trường 1 + Thị trường 2).

Cùng với tỷ trọng tài sản chiếm tỷ trọng lớn ở bất động sản, tỷ lệ dư nợ trên giá trị tài sản bảo đảm cũng có sự phân bố đặc thù theo tính chất của từng nhóm khách hàng, sản phẩm vay và tỷ lệ cho vay trên tài sản đảm bảo (LTV), cụ thể:

Thời điểm: 31/12/2025, %		
Loại hình KH	LTV trung bình	LTV trung bình
	31/12/2025	31/12/2024
Cá nhân	53%	59%
Doanh nghiệp	80%	71%
Toàn hàng	65%	62%

Tỉ lệ LTV trung bình toàn hàng tăng nhẹ từ 62% lên 65%, trong đó KHDN có tỉ lệ LTV trung bình tăng nhanh hơn trung bình chung do BVBank điều chỉnh chiến lược quản lý rủi ro phù hợp hơn với phân khúc khách hàng doanh nghiệp nhỏ và vừa, tập trung vào đánh giá sức khỏe tài chính, dòng tiền của KHDN.

Về công tác đảm bảo các chỉ số an toàn, trong năm 2025, toàn bộ chỉ số an toàn của BVBank thực hiện đúng theo quy định ngân hàng nhà nước. Cụ thể:

Đơn vị: Tỷ đồng				
Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Năm 2023	Năm 2022
1. Chỉ tiêu về vốn				
Vốn điều lệ	6.408	5.518	5.017	3.671
Vốn tự có	10.349	8.024	7.697	7.803
Tỷ lệ an toàn vốn	13,27%	11,90%	11,33%	13,15%
2. Chất lượng tài sản				
Tỷ lệ nợ quá hạn	2,86%	3,68%	4,50%	4,67%
Tỷ lệ nợ xấu	2,13%	2,69%	2,77%	2,41%
Tài sản có sinh lời/Tổng tài sản có nội bảng	94,60%	95,09%	94,51%	94,55%
3. Khả năng thanh khoản				
Tỷ lệ Tài sản có tính thanh khoản cao bình quân/Tổng tài sản bình quân	12,16%	12,40%	15,20%	13,76%
Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung và dài hạn	27,52%	24,86%	19,96%	16,58%
Tỷ lệ dư nợ cho vay/Tổng tiền gửi	67,64%	76,78%	72,78%	74,14%

2. Vận Hành

Năm 2025 đánh dấu bước chuyển mình mạnh mẽ của BVBank khi hoạt động vận hành không chỉ tập trung vào mục tiêu tối ưu hóa và đảm bảo hệ thống vận hành ổn định,

an toàn, mà còn tham gia sâu hơn vào các hoạt động kinh doanh, đóng góp trực tiếp vào tăng trưởng thu phí dịch vụ và hiệu quả lợi nhuận của ngân hàng.

a) Chuyển dịch mạnh vận hành sang kinh doanh

- Định vị lại vai trò lực lượng dịch vụ khách hàng: BVBank đã điều chỉnh mô hình dịch vụ khách hàng theo hướng chủ động gắn kết chặt chẽ với mục tiêu kinh doanh, từng bước chuyển dịch từ vai trò hỗ trợ vận hành sang tham gia trực tiếp vào hoạt động phát triển dịch vụ.
- DVKH trở thành động lực thúc đẩy tăng trưởng dịch vụ ngân hàng: Thông qua việc nâng cao chất lượng tư vấn, gia tăng điểm chạm với khách hàng và chủ động khai thác nhu cầu sử dụng dịch vụ, lực lượng DVKH đã góp phần thúc đẩy tăng trưởng các sản phẩm dịch vụ, qua đó gia tăng tỷ trọng thu phí ngoài lãi và đóng góp tích cực vào tổng thu nhập của BVBank.

b) Trải nghiệm khách hàng tiếp tục là trọng tâm

Mặc dù có sự chuyển dịch mạnh sang định hướng kinh doanh, BVBank vẫn kiên định lấy trải nghiệm khách hàng làm trọng tâm trong mọi hoạt động.

- Vận hành linh hoạt và tinh gọn: Không ngừng cải tiến quy trình và tối ưu hóa vận hành theo hướng tinh gọn, rút ngắn thời gian xử lý yêu cầu của khách hàng. Việc kết hợp hiệu quả giữa tự động hóa và năng lực con người giúp nâng cao hiệu suất hoạt động, tối ưu chi phí đồng thời vẫn đảm bảo chất lượng dịch vụ.
- Đồng bộ trải nghiệm đa kênh: Tăng cường kết nối và đồng bộ giữa các kênh giao dịch truyền thống và kênh số, giúp khách hàng có trải nghiệm liền mạch, thuận tiện và nhất quán trên toàn bộ hành trình dịch vụ của ngân hàng.
- Nâng cấp vai trò đội ngũ vận hành: Đội ngũ nhân sự vận hành từng bước chuyển dịch từ vai trò 'thực thi nghiệp vụ' sang 'phân tích – tư vấn – sáng tạo giá trị', không chỉ đảm bảo vận hành thông suốt mà còn chủ động đóng góp vào việc phát triển dịch vụ và nâng cao giá trị mang lại cho khách hàng.

3. Hoạt động công nghệ thông tin

Hệ thống Công nghệ thông tin: tăng tốc chuyển đổi số, nâng tầm an toàn hệ thống

Năm 2025 đánh dấu bước tiến quan trọng của Khối Công nghệ Thông tin (CNTT) BVBank trong việc hiện đại hóa hạ tầng kỹ thuật số và thúc đẩy toàn diện quá trình

chuyển đổi số. Với định hướng lấy khách hàng và sự an toàn hệ thống làm trọng tâm, hoạt động CNTT đã đạt được những kết quả đột phá, tạo nền tảng vững chắc cho sự tăng trưởng bền vững của Ngân hàng.

- **Hạ tầng kỹ thuật số và An toàn bảo mật: Tiêu chuẩn quốc tế, Vận hành tối ưu**

BVBank tiếp tục khẳng định cam kết bảo vệ tài sản và dữ liệu của khách hàng thông qua việc duy trì và nâng cấp các chuẩn mực quốc tế cao nhất.

- Kiến trúc bảo mật đa lớp: củng cố hệ thống phòng thủ mạng phân tầng (Layered Defense), đáp ứng tiêu chuẩn khắt khe PCI-DSS và ISO 27001, giúp giảm thiểu tối đa các rủi ro an ninh mạng trong kỷ nguyên số.
- Giải pháp quản trị bảo mật tiên tiến: Triển khai đồng bộ các hệ thống DLP (Ngăn chặn rò rỉ dữ liệu), PAM (Quản lý tài khoản đặc quyền) và MDM (Quản lý thiết bị di động). Những giải pháp này không chỉ bảo vệ dữ liệu nhạy cảm mà còn đảm bảo tính tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Ngân hàng Nhà nước và Nghị định 13/2023/NĐ-CP về bảo vệ dữ liệu cá nhân.
- Đảm bảo tính liên tục của dịch vụ: Các hệ thống CNTT trọng yếu duy trì tỷ lệ vận hành ổn định (Uptime) trên 99,5%, đảm bảo trải nghiệm giao dịch thông suốt cho khách hàng vào bất kỳ thời điểm nào.

- **Quản trị dữ liệu và Chuyển đổi số nội bộ**

Việc tối ưu hóa vận hành nội bộ thông qua công nghệ đã trực tiếp góp phần giảm chi phí và nâng cao năng suất lao động.

- Tự động hóa báo cáo quản trị: Xây dựng hệ thống SBV DataMart và tự động hóa các báo cáo định kỳ cho Ngân hàng Nhà nước và Hội sở. Điều này đảm bảo tính minh bạch, chính xác và kịp thời của dữ liệu, hỗ trợ Ban Lãnh đạo đưa ra các quyết định chiến lược sát thực tế.
- Ứng dụng AI và Công nghệ đám mây: Triển khai Chatbot AI hỗ trợ nội bộ và giải pháp tự động hóa quy trình (RPA) rút ngắn thời gian xử lý các quy trình từ nhiều ngày xuống chỉ còn vài giờ, loại bỏ sai sót thủ công.

- **Các dự án chiến lược trọng điểm**

Các dự án lớn được triển khai trong năm 2025 là minh chứng cho tầm nhìn dài hạn của BVBank:

- Customer Data Platform (CDP): Nền tảng dữ liệu khách hàng giúp ngân hàng hiểu sâu sắc hành trình khách hàng, từ đó triển khai tiếp thị cá nhân hóa và chăm sóc khách hàng tự động một cách hiệu quả.
- Hệ sinh thái Microsoft 365&Cloud: Hiện đại hóa môi trường làm việc số, tăng cường khả năng cộng tác và bảo mật thông tin toàn diện trên phạm vi hệ thống.

4. Công tác phát triển, quản lý nhân sự và đào tạo

Năm 2025, trong bối cảnh môi trường kinh doanh nhiều biến động, yêu cầu về chuyển đổi mô hình tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động và quản trị rủi ro, Ngân hàng xác định nhân sự là yếu tố nền tảng cho sự ổn định và phát triển bền vững. Công tác nhân sự được triển khai theo hướng đồng hành – linh hoạt – kịp thời cùng hoạt động kinh doanh, tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ, tối ưu hiệu quả sử dụng chi phí và tăng cường gắn kết NLD.

- Tính đến thời điểm cuối năm 2025, số lượng nhân viên trên toàn hệ thống đạt 2.888 người, tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2024, trong đó tỷ lệ nhân sự tuyển dụng và bổ nhiệm nội bộ là 27%, tập trung ưu tiên tuyển dụng các vị trí then chốt, các mảng nghiệp vụ cần tăng cường năng lực chuyên môn và chất lượng dịch vụ, bên cạnh đó bố trí, sắp xếp lại theo yêu cầu tái cấu trúc hệ thống, thay thế nhân sự có hiệu quả thấp, đồng thời đảm bảo kiểm soát chặt chẽ quy mô nhân sự.
- Hệ thống quản lý và đánh giá nhân sự năm 2025 tiếp tục được hoàn thiện, đảm bảo công bằng, minh bạch và tính phân loại rõ ràng. Việc triển khai đánh giá KPIs, xếp loại thi đua được thực hiện thống nhất toàn hệ thống, gắn chặt với kết quả hoạt động của đơn vị và mức độ đóng góp của từng cá nhân.
- Cơ chế lương, thưởng được thực hiện theo hướng phù hợp thực tiễn, tăng tính cạnh tranh trên thị trường. Cơ chế thu nhập, thưởng kinh doanh theo KPIs được áp dụng linh hoạt từ Hội sở đến ĐVKD tiếp tục được triển khai và điều chỉnh cùng với các chương trình thưởng thi đua thường xuyên khác nhằm tạo động lực và khuyến khích nâng cao năng suất lao động.

- Duy trì chế độ phúc lợi với chính sách du lịch nước ngoài dành cho nhân sự quản lý ĐVKD đạt chỉ tiêu, chương trình mang lại hiệu quả và tính kết nối cao, góp phần thu hút và giữ chân nhân sự.
- Các cơ chế, quy định nhằm tăng cường kiểm soát rủi ro, chất lượng nhân sự được xây dựng và thực hiện. Trong năm 2025, Ngân hàng đã xử lý 63 trường hợp NLĐ vi phạm, trong đó xử lý kỷ luật đối với 15 trường hợp, các trường hợp khác cũng đã ban hành những văn bản nhắc nhở, đồng thời tăng cường cảnh báo đến các Đơn vị trên toàn hệ thống.
- Công tác đào tạo:
 - Năm 2025, BVBank đã triển khai 261 lớp đào tạo với 62.835 lượt cán bộ nhân viên tham gia, dưới các hình thức trực tiếp, trực tuyến và kết hợp. Nội dung tập trung vào huấn luyện tổ chức bán hàng cho cấp quản lý và cập nhật sản phẩm, chính sách, quy trình, quy định cho cán bộ bán hàng tại các đơn vị kinh doanh.
 - Bên cạnh đó, BVBank tiếp tục triển khai các chương trình đào tạo chuyên môn nghiệp vụ như: quản lý rủi ro, thẩm định tín dụng, quản lý tín dụng; tăng cường đào tạo các chuyên đề về đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ và bảo mật thông tin. BVBank cũng thường xuyên cử cán bộ tham gia các khóa tập huấn của Ngân hàng Nhà nước và các hội thảo chuyên ngành nhằm cập nhật quy định pháp lý và thông tin thị trường; đồng thời triển khai chương trình nâng cao năng lực cho cán bộ lãnh đạo cấp cao (SECO) và đội ngũ quản lý kế cận.

Về phát triển văn hóa học tập, BVBank đã hoàn thiện thư viện học tập 24/7 trên nền tảng E-Learning và triển khai chương trình “Thúc đẩy văn hóa học tập và giảng dạy”, qua đó khuyến khích tinh thần tự học, chia sẻ tri thức và nâng cao năng lực đội ngũ CBNV.

5. Công tác tài chính, kế toán

Trong năm 2025, công tác quản lý tài chính kế toán luôn được chú trọng hướng đến việc tuân thủ quy định nhà nước, quản lý tài chính hiệu quả, từng bước tiếp cận các thông lệ quốc tế. Nhằm đảm bảo bám sát mục tiêu ngay từ đầu năm, công tác quản lý tài sản có - tài sản nợ tiếp tục sâu sát và bám sát thị trường nhằm đảm bảo an toàn hệ thống và hiệu quả tài chính. Bên cạnh đó, quá trình dự báo tăng trưởng, kiểm soát

chặt chẽ chi phí và theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch trong toàn Ngân hàng được thực hiện theo đúng định hướng.

Các công tác khác cũng đã được triển khai bao gồm:

- Thành lập Phòng Quản lý tài sản nợ - tài sản có hướng đến việc chuyên môn hóa công tác quản trị bảng cân đối kế toán tối ưu, hiệu quả.
- Phối hợp với đối tác triển khai giai đoạn 4 của phần mềm E-office: nâng cấp, hoàn thiện các tính năng của giai đoạn 3.
- Tiếp tục các công việc rà soát, đánh giá và chuẩn bị việc lập báo cáo tài chính theo IFRS9 theo lộ trình NHNN.
- Triển khai tự động hóa một số báo cáo, triển khai thanh toán hóa đơn tự động các dịch vụ định kỳ trên toàn hệ thống.
- Tiếp tục hoàn thiện công cụ quản lý và giám sát việc sử dụng chi phí hoạt động tối ưu.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2026

Nền kinh tế Việt Nam năm 2026 được kỳ vọng có mức tăng trưởng tốt, nhưng vẫn sẽ đối mặt với một số thách thức như căng thẳng địa chính trị, xu hướng bảo hộ thương mại và biến động giá năng lượng tiếp tục ảnh hưởng đến thương mại và chuỗi cung ứng toàn cầu. Tuy nhiên, với kết quả đã đạt được trong năm 2025, BVBank sẽ tiếp tục chiến lược tăng trưởng hiệu quả, an toàn và bền vững theo định hướng của HĐQT; tiếp tục đẩy mạnh số hóa, hướng nền tảng số hóa trở thành động lực mở rộng khách hàng.

Các chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2026

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	KH 2026	2025	%
Tổng Tài sản	155.000	133.048	16%
Huy động khách hàng	111.686	98.107	14%
Dư nợ cấp tín dụng ^(*)	92.552	78.240	18%
Lợi nhuận trước thuế	700	522	34%

Tỷ lệ nợ xấu (Thông tư 31)	< 3%	2,13%	
Số lượng ĐVKD	136	126	8%

(*) Đây là chỉ tiêu dự tính, còn phụ thuộc vào phê duyệt của NHNN và sẽ là chỉ tiêu tác động chính đến các chỉ tiêu còn lại.

Trên đây là báo cáo tổng quan, tóm tắt tình hình kinh doanh năm tài chính 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT. BKS;
- Lưu VP HĐQT. P.TC.

TM. BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC



LÝ HOÀI VĂN

BÁO CÁO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2025

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**

Ban kiểm soát (BKS) Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVBank) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên về kết quả hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát như sau:

1. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 của BVBank, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Tổng Giám đốc (TGD)

Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2025 của BVBank như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2024	So với KH	So với 2024
Tổng tài sản	133.048	122.000	103.536	109%	29%
Huy động từ khách hàng	98.107	91.431	74.915	107%	31%
Dư nợ cấp tín dụng TT1	78.240	80.459	68.142	97%	15%
Lợi nhuận trước thuế	522	550	391	95%	34%
Tỷ lệ nợ xấu	2,13%	< 3%	2,69%		

Năm 2025 HĐQT và TGD điều hành hoạt động kinh doanh linh hoạt, phù hợp với tình hình kinh tế, duy trì hoạt động của BVBank phát triển ổn định và an toàn. Theo đó, kết quả kinh doanh năm 2025 của BVBank đã ghi nhận một số kết quả nhất định: Tổng tài sản đạt 133.048 tỷ, tăng 29% so với năm 2024; huy động vốn tăng 31% so với năm 2024 đạt 98.107 tỷ; dư nợ cấp tín dụng đạt 78.240 tỷ, tăng 15% so với năm trước; nợ xấu được kiểm soát ở mức 2,13%; lợi nhuận trước thuế đạt 522 tỷ, tăng 34% so với năm 2024.

HĐQT chỉ đạo thực hiện đúng định hướng phát triển trên cơ sở thận trọng và tăng trưởng có chọn lọc; tăng cường công tác quản trị rủi ro, chuyển dịch cơ cấu khách hàng theo hướng phát triển bền vững phù hợp theo định hướng của BVBank; đầu tư hợp lý cho công nghệ thông tin, đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản trị, điều hành và quản lý rủi ro đã góp phần nâng cao năng suất lao động, kiểm soát, giảm thiểu rủi ro trong các mảng hoạt động của BVBank

Công tác xử lý nợ và kiểm soát nợ xấu luôn được HĐQT và TGD quan tâm và tập trung xử lý. Qua đó, kiểm soát tốt nợ quá hạn và nợ xấu, đảm bảo tỷ lệ nợ xấu trong giới hạn an toàn.

2. Báo cáo công tác tổ chức và triển khai Hoạt động của Ban kiểm soát (BKS)

Năm 2025, BKS đã tổ chức 08 cuộc họp. Các thành viên BKS đã tham dự đầy đủ các cuộc họp, cùng thảo luận, đóng góp ý kiến và biểu quyết thống nhất thông qua các vấn đề, nội dung như: kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2025, kết quả thẩm định Báo cáo tài chính, các báo cáo của Phòng KTNB và một số nội dung khác thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của BKS. Trưởng BKS tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ/bất thường của HĐQT.

BKS đã thực hiện phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS và triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của BKS theo quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng, Điều lệ của BVBank và Quy chế hoạt động của BKS.

Các thành viên BKS đã hoàn thành nhiệm vụ được phân công, chỉ đạo và giám sát hoạt động Phòng KTNB đạt hiệu quả, hoàn thành kế hoạch kiểm toán năm.

3. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:

3.1. Công tác chỉ đạo và giám sát hoạt động của phòng Kiểm toán nội bộ (KTNB)

BKS chỉ đạo và giám sát phòng KTNB triển khai và hoàn thành kế hoạch kiểm toán năm 2025. Trong năm 2025, phòng KTNB đã kiểm toán trực tiếp được 09 chuyên đề, 4 báo cáo GSTX, kiểm toán 21 ĐVKD, viết 07 đề cương kiểm toán theo kế hoạch được Trưởng BKS phê duyệt.

Qua công tác kiểm toán tại các ĐVKD, kiểm toán theo chuyên đề và giám sát một số mảng hoạt động chính của BVBank, KTNB đã đưa ra các kiến nghị và cảnh báo rủi ro gửi đến HĐQT và TGD. Các kiến nghị và cảnh báo của phòng KTNB đều được HĐQT chỉ đạo Ban điều hành (BDH) thực hiện các giải pháp nhằm chấn chỉnh, khắc phục kịp thời. KTNB cũng đã có những ý kiến đóng góp, kiến nghị những bất cập, thiếu sót đối với các quy trình, quy định, chính sách, sản phẩm,... và có những cảnh báo để Ban Tổng Giám đốc và các Khối nghiệp vụ xem xét điều chỉnh quy trình, quy định, chính sách, ... phù hợp với hoạt động của BVBank và điều chỉnh phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước (NHNN).

3.2. Kết quả giám sát đối với HĐQT, BDH.

BKS thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT và BDH trong công tác quản trị điều hành, tuân thủ quy định của pháp luật, quy định nội bộ, điều lệ của BVBank và chỉ đạo của NHNN.

Các chính sách, quy định nội bộ liên quan đến hoạt động của BVBank đều được HĐQT, BDH chỉ đạo chặt chẽ, đảm bảo ban hành quy định nội bộ đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định của NHNN và quy định pháp luật có liên quan, phù hợp với tình hình biến động của nền kinh tế và hoạt động kinh doanh của BVBank;

BDH đã chỉ đạo và giám sát chặt chẽ hoạt động của các đơn vị kinh doanh, phòng ban, bộ phận, cá nhân trong hệ thống BVBank theo định hướng hoạt động và chỉ đạo của HĐQT. Các quyết định, giải pháp đã được BDH triển khai và thực hiện kịp thời phù hợp với tình hình kinh doanh, biến động của thị trường và định hướng phát triển của BVBank, tuân thủ các quy định của luật tổ chức tín dụng, quy định của NHNN.

HĐQT đã chỉ đạo BDH Ngân hàng triển khai thực hiện các nhiệm vụ do ĐHCĐ giao phó. BDH đã thực hiện nghiêm túc các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT.

3.3. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, TGD và các cổ đông:

Năm 2025, công tác phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, TGD và các cổ đông luôn

được thực hiện theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của BVBank. BKS đã được cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu để thực hiện nhiệm vụ.

Tất cả các Báo cáo kiểm toán nội bộ đều được BKS gửi cho HĐQT và TGD. Các kiến nghị cũng như cảnh báo rủi ro được nêu trong các Báo cáo kiểm toán nội bộ đều được HĐQT chỉ đạo Ban TGD thực hiện các giải pháp khắc phục và chấn chỉnh kịp thời.

Thực hiện theo chỉ đạo của HĐQT, Ban TGD đã triển khai và có biện pháp xử lý triệt để các kiến nghị và cảnh báo rủi ro cũng như chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ, đơn vị có liên quan nghiên cứu, triển khai, bổ sung hoặc điều chỉnh các quy định, quy trình, hướng dẫn nghiệp vụ cho phù hợp với thực tế và tuân thủ quy định của NHNN.

Nhờ sự phối hợp hoạt động chặt chẽ giữa BKS với HĐQT và TGD nên công tác kiểm toán đạt kết quả tốt, các khuyến nghị và cảnh báo rủi ro của KTNB đã được xử lý và khắc phục kịp thời góp phần giảm thiểu rủi ro của BVBank.

BKS đã thực hiện báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trước các cổ đông tại các kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên và bất thường.

3.4. *Đánh giá giao dịch giữa BVBank với các bên liên quan trong năm 2025*

Giao dịch phát sinh trong năm 2025 giữa BVBank với các bên liên quan được thực hiện theo Điều lệ của BVBank, nghị quyết của HĐQT và các quy định của pháp luật. Các giao dịch trọng yếu với các bên liên quan trong năm đã được trình bày tại Báo cáo tài chính bán niên và năm 2025 đã được kiểm toán.

3.5. *Kết quả thẩm định báo cáo tài chính*

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 06 tháng đầu năm 2025 và năm 2025 của BVBank được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, được công bố thông tin theo đúng quy định hiện hành.

Qua kết quả thẩm định Báo cáo tài chính, Ban kiểm soát đánh giá Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 6 tháng đầu năm 2025 và năm 2025 của BVBank đã phản ánh đầy đủ, trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu, tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của BVBank và Công ty con, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

3.6. *Báo cáo giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của BVBank*

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát quy định tại Luật các TCTD và Điều lệ Ngân hàng, Ban kiểm soát Giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của BVBank thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT, HĐQT. Kết quả ghi nhận trong năm 2025 chưa phát sinh giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ; các giao dịch thuộc thẩm quyền thông qua của HĐQT được thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền.

4. *Báo cáo thù lao, chi phí hoạt động của BKS năm 2025*

Tổng mức chi thù lao, chi phí hoạt động của BKS năm 2025 trong phạm vi ngân sách đã được ĐHĐCĐ thông qua tại nghị quyết số 01/25/BVBank/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025. Cụ thể tổng thù lao chi cho BKS trong năm 2025 là 2.634 triệu đồng, chi phí hoạt động là 299 triệu đồng.

5. Định hướng hoạt động của BKS năm 2026:

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của BKS và phương hướng hoạt động của BVBank, BKS xây dựng định hướng hoạt động trong năm 2026 như sau:

- Tiếp tục giám sát công tác quản trị, điều hành của HĐQT và BDH trong việc tuân thủ quy định của pháp luật, quy định nội bộ, điều lệ của BVBank và chỉ đạo của NHNN.
- Giám sát, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Chỉ đạo và giám sát phòng KTNB trong việc lập, điều chỉnh và thực hiện kế hoạch KTNB theo định hướng rủi ro và theo chỉ đạo của NHNN.
- Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của BVBank.

6. Kiến nghị :

Căn cứ kết quả giám sát hoạt động của BVBank trong năm 2025, BKS ghi nhận và đánh giá cao nỗ lực của HĐQT và BDH trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của BVBank linh hoạt ứng phó với các khó khăn và biến động của tình hình kinh tế.

Để hoạt động của BVBank được an toàn và ổn định, BKS kiến nghị HĐQT và BDH:

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các mảng hoạt động như huy động, tín dụng, thanh toán, ngân hàng số...
- Nâng cấp hệ thống bảo mật và quản lý rủi ro, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và các giải pháp tự động hóa, chú trọng công tác đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nhân sự và ý thức tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ của tất cả cán bộ, nhân viên BVBank.
- Tiếp tục chỉ đạo việc khắc phục kịp thời, đầy đủ các kiến nghị cũng như cảnh báo rủi ro được nêu trong các Báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ.

Trên đây là nội dung báo cáo của BKS kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, TGD
- Lưu BKS, VP.HĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



LÝ CÔNG NHA

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2026 và năm 2027

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/03/2011;
- Căn cứ Thông tư 51/2024/TT-NHNN ngày 29/11/2024 của Ngân hàng Nhà Nước về kiểm toán độc lập đối với ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, tổ chức tài chính vi mô, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Bản Việt;
- Căn cứ Danh sách Công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán theo công bố của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Để đảm bảo tính chủ động và kịp thời trong công tác tài chính, Hội đồng Quản trị (HĐQT) trân trọng kính trình Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua kế hoạch lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026 và 2027 như sau: Trên cơ sở đánh giá năng lực, uy tín và chất lượng dịch vụ, HĐQT đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán đáp ứng đầy đủ các tiêu chí:

- Là tổ chức kiểm toán độc lập uy tín, có bề dày kinh nghiệm và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.
- Thuộc danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công cộng và tổ chức tín dụng.
- Sở hữu đội ngũ kiểm toán viên có trình độ chuyên môn cao, am hiểu đặc thù ngành tài chính - ngân hàng.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt: Lựa chọn **Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY)** là đơn vị thực hiện:

- Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026, năm 2027.
- Thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của Hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính theo đúng quy định hiện hành cho năm 2026 và năm 2027.

HĐQT cam kết việc lựa chọn sẽ đảm bảo tính khách quan, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật và mang lại lợi ích cao nhất cho Ngân hàng cùng Quý Cổ đông.

TỜ TRÌNH**V/v Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Bản Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 (Bao gồm báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất) của Ngân hàng TMCP Bản Việt đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Báo cáo tài chính năm 2025 đã được công bố thông tin theo quy định, bao gồm:

1. Báo cáo Kiểm toán độc lập;
2. Báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31/12/2025;
3. Báo cáo Kết quả hoạt động cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025;
4. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025;
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

**Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính riêng
và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2025***ĐVT: Triệu VND*

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính riêng
1	Tổng tài sản	133.047.699	133.148.496
2	Lợi nhuận trước thuế	521.919	521.462
3	Lợi nhuận sau thuế	416.672	416.475

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP.HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**CHỦ TỊCH****LÊ ANH TÀI**

TỜ TRÌNH**V/v Phân phối lợi nhuận năm 2025****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Nghị định số 135/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 về Chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước;
- Căn cứ Quyết định số 94/25/BVBank/QĐ-HĐQT ngày 01/07/2025 Về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính.
- Căn cứ kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Ngân hàng TMCP Bản Việt do Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện;

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Bản Việt kính trình Đại Hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 dự kiến như sau:

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2025	416.673.307.375	
2	Lợi nhuận sau thuế BCTC riêng năm 2025	416.475.231.999	
3	Lợi nhuận sau thuế dùng để trích quỹ	416.475.231.999	
4	Trích lập các quỹ hợp nhất	79.328.369.456	
Trong đó quỹ của Ngân hàng TMCP Bản Việt:			
4.1	Quỹ dự trữ bổ sung VDL (10%)	41.647.523.200	(3)x10%
4.2	Quỹ dự phòng tài chính (10% sau trích 4.1)	37.482.770.880	[(3)-(4.1)]x10%
5	Lợi nhuận giữ lại năm 2025 sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định	337.344.937.919	(5)=(1)-(4)

Trên đây là phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Ngân hàng TMCP Bản Việt.

Kính trình Đại Hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP.HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**CHỦ TỊCH****LÊ ANH TÀI**

TỜ TRÌNH

(V/v Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc Hội thông qua ngày 18/01/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ vào Điều lệ của Ngân hàng TMCP Bản Việt.

Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025, ĐHĐCĐ đã thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 của BVBank với nội dung như sau:

- Vốn điều lệ hiện tại: 6.408.200.000.000 đồng.
- Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm năm 2026: 3.504.100.000.000 đồng, trong đó:

Nghị Quyết	Nội dung	Phương án đã phê duyệt theo Nghị quyết	Kết quả thực hiện
Phương án tăng vốn theo NQ 02/25/BVBank/NQ-ĐHĐCĐBT ngày 26/12/2025 (Tờ trình số 177/25/BVBank/TT-HĐQT ngày 17/12/2025)	Tăng vốn theo hình thức phát hành cổ phiếu ra công chúng (phát hành cho cổ đông hiện hữu) theo tỷ lệ 2:1	Tăng vốn 3.204.100.000.000 đồng tương đương phát hành 320.410.000 cổ phần	Chưa thực hiện
	Tăng vốn theo chương trình lựa chọn người lao động ESOP	Tăng vốn 300.000.000.000 đồng tương đương phát hành 30.000.000 cổ phần	Chưa thực hiện

- Tổng vốn điều lệ tối đa dự kiến sau khi tăng: 9.912.300.000.000 đồng.

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc tiếp tục thực hiện Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 nêu trên.

Kính trình./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- Lưu: VP. HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ ANH TÀI

TỜ TRÌNH**Về việc tổng thù lao, phụ cấp chuyên trách và chi phí hoạt động
của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT****I. Báo cáo thù lao, phụ cấp chuyên trách, tình hình sử dụng ngân sách chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2025**

Theo Nghị quyết số 01/25/BVBank/NQ-ĐHĐCĐ phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 đã thông qua tổng mức thù lao, phụ cấp chuyên trách, chi phí hoạt động của các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2025, HĐQT báo cáo tình hình sử dụng như sau:

ĐVT: triệu đồng

<i>Đối tượng</i>	<i>Thù lao 2025 (**)</i>	<i>Chi phí hoạt động 2025</i>	<i>KH 2025</i>
Hội đồng Quản trị (*)	8.478		11.000
Ban kiểm soát	2.634	299	3.500

(*) Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc đã được chi trả từ Quỹ lương CBNV do đó không nhận thù lao HĐQT.

(**) Chi tiết thù lao từng thành viên HĐQT, BKS được trình bày tại Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025

II. Đề xuất kế hoạch thù lao, phụ cấp chuyên trách, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2026

Trong năm 2026, nhằm mục tiêu nâng cao hiệu quả quản trị và giám sát đảm bảo hoạt động của Ngân hàng được ổn định, an toàn, quy mô ngày càng mở rộng và phát triển, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

- **Đối với Thành viên Hội đồng quản trị:** Mức thù lao, phụ cấp, thưởng trong năm 2026 là 15 tỷ đồng. Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị sẽ được thực hiện tuân thủ theo Quy định nội bộ của BVBank và quy định pháp luật hiện hành.
- **Đối với Thành viên Ban kiểm soát:** Mức thù lao, phụ cấp, thưởng trong năm 2026 là 6,5 tỷ. Chi phí hoạt động của BKS sẽ được thực hiện tuân thủ theo Quy định nội bộ của BVBank và quy định pháp luật hiện hành.
- Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với từng thành viên HĐQT, BKS dựa trên cơ sở kết quả kinh doanh của BVBank.

Trân trọng kính trình Đại hội.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- Lưu: VP. HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH****LÊ ANH TÀI**

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua việc niêm yết các trái phiếu và các loại chứng khoán khác phát hành ra công chúng sau khi kết thúc các đợt chào bán của Ngân hàng TMCP Bản Việt

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng 2024 (đã được sửa đổi, bổ sung);
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 (đã được sửa đổi, bổ sung);
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 (đã được sửa đổi, bổ sung);
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Bản Việt.

Để thực hiện theo đúng quy định của Luật Chứng Khoán, nghị định 155/2020/NĐ-CP về việc phát hành, niêm yết trái phiếu và các loại chứng khoán khác phát hành ra công chúng sau khi kết thúc đợt chào bán, kính trình HĐQT trình ĐHĐCĐ các nội dung sau:

1. Thông qua việc đăng ký các Trái phiếu phát hành ra công chúng từ năm 2026 của Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVBank) tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết các Trái phiếu này trên hệ thống giao dịch chứng khoán của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) sau khi kết thúc các đợt chào bán, bảo đảm tuân thủ và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và cho phép Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc căn cứ tình hình cụ thể toàn quyền quyết định và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, ký các văn bản và quyết định các vấn đề khác có liên quan để hoàn tất thủ tục đăng ký và niêm yết Trái phiếu tại VSDC và HNX theo quy định pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



LÊ ANH TÀI

TỜ TRÌNH

Về việc báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ trái phiếu và cổ phiếu

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT

1. Mục đích sử dụng vốn theo phương án phát hành

- Tăng quy mô vốn hoạt động của ngân hàng và bổ sung vốn cấp 2 theo Thông tư 41/2016/TT-NHNN và các văn bản sửa đổi bổ sung, cụ thể: hỗ trợ đảm bảo tính ổn định, bền vững nguồn vốn của ngân hàng nhằm phục vụ nhu cầu cấp tín dụng cũng như đảm bảo tuân thủ các chỉ tiêu an toàn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- Tăng cường nguồn vốn để phục vụ hoạt động kinh doanh, đáp ứng nhu cầu tín dụng của khách hàng.

2. Kết quả chào bán trái phiếu và cổ phiếu

a. Trái phiếu:

- Mã trái phiếu: **BVB125003**
- Mệnh giá: **100.000 VNĐ/trái phiếu**
- Tổng số trái phiếu đã phát hành: **12.543.800** trái phiếu
- Tổng vốn đã huy động từ phát hành trái phiếu: **1.254.380.000.000** đồng
- Ngày chào bán: **16/12/2024**
- Ngày phát hành: **06/01/2025**
- Mục đích phát hành: Tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng và bổ sung vốn cấp 2 theo thông tư 41/2016/TT-NHNN, văn bản sửa đổi bổ sung liên quan và các quy định hiện hành của NHNN; Bổ sung nguồn vốn cho vay trung dài hạn, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

b. Cổ phiếu:

- Mã cổ phiếu: **BVB**
 - Mệnh giá: **10.000 VNĐ/cổ phiếu**
 - Tổng số cổ phiếu đã phát hành: **88.973.785** cổ phiếu
 - Tổng vốn đã huy động từ phát hành cổ phiếu: **889.737.850.000** đồng
- Cụ thể

Tiêu chí	Phương án: Phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu	Phương án: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP)
Số lượng cổ phiếu phát hành	68.973.785	20.000.000

Vốn đã huy động	689.737.850.000 đồng	200.000.000.000 đồng
Ngày chào bán	01/04/2025	16/05/2025
Ngày phát hành	16/06/2025	01/07/2025

- Mục đích phát hành: Tăng quy mô vốn hoạt động và tăng khả năng cạnh tranh, đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững của Ngân hàng.

3. Tình hình sử dụng vốn:

a. Trái phiếu:

Đơn vị: tỷ đồng

Stt	Mục đích sử dụng	Kế hoạch	Đã sử dụng
1	Tăng vốn cấp 2	1.254,38	1.254,38
	+ Hoạt động cho vay	1.254,38	1.254,38
	+ Hoạt động đầu tư	-	-
	+ Hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành	-	-
2	Tăng quy mô vốn khác	-	-
	+ Hoạt động cho vay	-	-
	+ Hoạt động đầu tư	-	-
	+ Hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành	-	-

Tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành trái phiếu đã kiểm toán 218,50 tỷ đồng bởi Công ty kiểm toán EY, phát hành theo số tham chiếu 61938007/11.3.2025/BCSDV ngày 12/03/2025 về việc Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2024-2025 (Đợt 2) và 1.035,88 tỷ đang thực hiện kiểm toán.

b. Cổ phiếu:

Đơn vị: tỷ đồng

Stt	Mục đích sử dụng	Kế hoạch	Đã sử dụng
1	Tăng vốn cổ phần	889,74	889,74
	+ Hoạt động cho vay	889,74	889,74
	+ Hoạt động đầu tư	-	-
	+ Hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành	-	-
2	Tăng quy mô vốn khác	-	-
	+ Hoạt động cho vay	-	-
	+ Hoạt động đầu tư	-	-
	+ Hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành	-	-

luật chuyên ngành

Tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán EY, phát hành theo số tham chiếu 61938007_O-10043065_E-69116911_0000_EL02 ngày 05/12/2025 về việc Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động năm 2025.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- ĐHDCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.



LÊ ANH TÀI

TỜ TRÌNH

Về việc chuyển giao dịch cổ phiếu BVB từ UpCom sang niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**

- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Bản Việt;
- Căn cứ tình hình thực tế của Ngân hàng TMCP Bản Việt.

Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trước đây, ĐHĐCĐ đã thông qua các nội dung liên quan đến việc chuyển giao dịch cổ phiếu BVB từ hệ thống giao dịch UpCom sang niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam. Tuy nhiên, do bối cảnh thị trường không thuận lợi cũng như một số yếu tố khách quan khác BVBank vẫn chưa thực hiện được các thủ tục liên quan đến việc chuyển sàn giao dịch.

Trong năm 2026, dự báo tình hình kinh tế sẽ tiếp tục khó khăn cùng với những bất ổn địa chính trị thế giới. Tuy nhiên, HĐQT nhận thấy việc Thị trường chứng khoán Việt Nam dự kiến được nâng hạng và tình hình kinh doanh năm 2026 của BVBank sẽ được cải thiện mạnh. Do đó, nhằm tạo điều kiện thuận lợi và có cơ sở tiếp tục thực hiện thủ tục niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, Hội đồng quản trị Ngân hàng Bản Việt kính trình ĐHĐCĐ tiếp tục thông qua:

1. Thông qua việc Ngân hàng TMCP Bản Việt hủy đăng ký giao dịch UpCom;
2. Thông qua việc Ngân hàng TMCP Bản Việt niêm yết toàn bộ cổ phiếu BVB tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
3. Giao Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề có liên quan đến các công việc nêu trên bao gồm nhưng không giới hạn bởi: lựa chọn thời điểm thực hiện các thủ tục hủy đăng ký giao dịch UpCom, thời điểm niêm yết và giá niêm yết ban đầu trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, lựa chọn đơn vị tư vấn, dự thảo, phê duyệt và ký các văn bản quy định nội bộ, tài liệu, hồ sơ trình cơ quan có thẩm

quyền, quyết định các vấn đề liên quan khác, và được ủy quyền cho người khác các công việc mà Hội đồng quản trị thấy cần thiết nhằm đảm bảo việc niêm yết cổ phiếu BVB trên Sở Giao dịch Chứng khoán thành công.

Trân trọng kính trình Đại hội.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ ANH TÀI

TỜ TRÌNH

V/v thông qua phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG,

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 (đã được sửa đổi, bổ sung);
- Căn cứ Văn bản số 930/QLGS5 ngày 24/03/2026 của Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng v/v xây dựng Phương án khắc phục dự kiến,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm ("Phương án khắc phục") quy định tại Điều 143 Luật Các TCTD, như sau:

1. Nội dung Phương án khắc phục, bao gồm:

- a. Thông tin, đánh giá về cơ cấu tổ chức và hoạt động kinh doanh của BVBank;
- b. Thực trạng tài chính và hoạt động của BVBank;
- c. Các biện pháp triển khai cụ thể nhằm khắc phục từng trường hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 156 của Luật các TCTD, bao gồm các biện pháp chủ yếu sau đây:
 - Tăng vốn điều lệ, vốn được cấp và thời gian thực hiện; lộ trình giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp của cổ đông quy định tại điểm b khoản 1 Điều 159 của Luật các TCTD;
 - Cải thiện khả năng thanh khoản; tăng cường nắm giữ tài sản có tính thanh khoản cao; bán, chuyển nhượng tài sản và giải pháp khác để đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng;
 - Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh; Nâng cao năng lực quản trị, điều hành;
 - Xử lý tồn tại, yếu kém về mặt tài chính, nợ xấu, tài sản bảo đảm và các biện pháp khắc phục vi phạm pháp luật;
 - Biện pháp truyền thông, công nghệ thông tin để khắc phục khó khăn về thanh khoản;
 - Biện pháp triển khai phù hợp khác.
- d. Lộ trình, thời hạn cụ thể thực hiện từng biện pháp khắc phục nêu tại điểm c của Mục này.

(Chi tiết Phương án khắc phục theo Phụ lục đính kèm).

2. Phương án khắc phục này thay thế Phương án khắc phục của BVBank đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết số 01/25/BVBank/NQ-ĐHĐCĐ.

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị cập nhật, hoàn chỉnh nội dung Phương án khắc phục theo Phụ lục đính kèm theo tình hình thực tế, yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền hoặc định kỳ ít nhất 02 năm một lần và thực hiện báo cáo Ngân hàng Nhà nước theo quy định.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



LÊ ANH TÀI

TỜ TRÌNH

V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ BVBank

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 (đã được sửa đổi, bổ sung);
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng 2024 (đã được sửa đổi, bổ sung);
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán (đã được sửa đổi, bổ sung),

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ BVBank, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Điều lệ BVBank với các nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm;
2. Ban hành bản Điều lệ hợp nhất thay thế Điều lệ hiện hành để áp dụng thống nhất.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.

CHỦ TỊCH



LÊ ANH TÀI

PHỤ LỤC CHI TIẾT SỬ ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT

(Đính kèm Tờ trình số 50/26/BVBank/TTr-HĐQT ngày 26/03/2026)

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi/căn cứ pháp lý
Sửa đổi, bổ sung khoản 35.4 Điều 35	35.4 Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề quy định tại các Điều 30.1(a), Điều 30.1(d), Điều 30.1(f) và Điều 30.1(r) của Điều lệ này phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	35.4. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến các nội dung sau đây phải được thực hiện thông qua hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: (a) Thông qua định hướng phát triển của Ngân hàng; (b) Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát từng nhiệm kỳ; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát phù hợp với các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, Điều lệ này và các quy định của pháp luật có liên quan; (c) Xem xét và xử lý theo thẩm quyền vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Ngân hàng và cổ đông của Ngân hàng; (d) Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản Ngân hàng.	Diễn giải cụ thể các trường hợp phải được thực hiện thông qua hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5, Điều 67, Luật các Tổ chức tín dụng 2024.
Sửa đổi, bổ sung khoản 38.1 Điều	38.1 Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết	38.1 Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông với bất	Quy định cụ thể việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản không bao gồm các trường

Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi/căn cứ pháp lý
38	định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Ngân hàng.	cứ nội dung nào thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Ngân hàng, ngoại trừ các trường hợp nêu tại Điều 35.4 Điều lệ này.	hợp phải được thực hiện thông qua hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Số: 51/26/BVBank/TT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v đề cử bổ sung thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2025-2030)

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc Hội thông qua ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-NHNN ngày 31/07/2025 Hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và tổ chức tín dụng phi ngân hàng (đã được sửa đổi, bổ sung);
- Căn cứ vào Điều lệ của Ngân hàng TMCP Bản Việt.

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Bản Việt xin báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua bầu bổ sung 01 thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

1. Cơ cấu, số lượng Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030:

- Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 đã được bầu tại kỳ ĐHĐCĐ bất thường ngày 26/12/2025 là 6 thành viên, trong đó:
 - + Thành viên là người điều hành: 01 thành viên
 - + Thành viên không phải là người điều hành: 04 thành viên
 - + Thành viên độc lập: 01 thành viên.

Căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật các tổ chức tín dụng 2024: HĐQT BVBank thiếu 01 thành viên độc lập HĐQT.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với Thành viên HĐQT:

- Đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện đối với Thành viên HĐQT theo quy định tại Luật các tổ chức tín dụng hiện hành, điều lệ Ngân hàng TMCP Bản Việt.
- Đáp ứng các quy định về những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ, trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ tại Luật các tổ chức tín dụng hiện hành.
- Đáp ứng việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp được quy định tại Thông tư 20/2025/TT-NHNN ngày 31/07/2025.

3. Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2025-2030 trình ĐHĐCĐ bầu:

Danh sách ứng viên sẽ được công bố sau khi được Ngân hàng Nhà nước phê duyệt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- Lưu: VP. HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



LÊ ANH TÀI

PHỤ LỤC 1

(Đính kèm Báo cáo đánh giá công tác của HĐQT, kết quả triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ và kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TMCP Bản Việt năm 2025 số 39 /26/BVBank/TTr-HĐQT ngày 26/03/2026)

Thông tin theo quy định tại điểm a, b, d khoản 1 Điều 49 Luật các TCTD năm 2024 đối với Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và chức danh tương đương theo quy định tại Điều lệ như sau:

(Thông tin cập nhật tại thời điểm 31/12/2025)

1.1 Thông tin doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà Người cung cấp thông tin hoặc Người cung cấp thông tin và Người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần từ 05% vốn điều lệ trở lên (bao gồm cả phần vốn góp, cổ phần ủy quyền, ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác đứng tên):

Người cung cấp thông tin	Tên tổ chức	Mã số doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ sở hữu cổ phần/phần vốn góp.
Nguyễn Thanh Tú – Phó Tổng giám đốc	Công Ty Cổ Phần Gold Coast Retail	0316225962	Tầng 5, Tòa nhà HM Town, số 412 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh	99,8%
Lưu Công Toại – Trưởng Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký công ty kiêm Người quản trị công ty	Công ty cổ phần Firebird Investment	0315380450	Tầng 5, Tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh	25%
Nguyễn Thị Phụng - Chị Vợ ông Lê Hoàng Nam – Thành viên BKS	Công ty TNHH thương mại - dịch vụ Hóa Khoa	0302064602	497/17 Sư Vạn Hạnh, Phường Hòa Hưng, TP. Hồ Chí Minh	25%
Nguyễn Thị Phụng - Chị Vợ ông Lê Hoàng Nam – Thành viên BKS	Công ty TNHH thương mại - dịch vụ Tài Phát	0301883373	Số 3 Đường số 9, Khu Dân Cư Him Lam, Phường Tân Hưng, TP. Hồ Chí Minh	33,33%

1.2 Thông tin doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà Người cung cấp thông tin và người có liên quan là thành viên HĐQT, thành viên HĐQTV, KSV, thành viên BKS, Tổng giám đốc (Giám đốc) của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế đó:

Người cung cấp thông tin	Tên tổ chức	Mã số doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Chức vụ đang nắm giữ
Lưu Công Toại – Trưởng Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký công ty kiêm Người quản trị công ty	Công ty cổ phần Firebird Investment	0315380450	Tầng 5, Tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Bàn Cờ TP. Hồ Chí Minh	Chủ tịch HĐQT
Lưu Công Toại – Trưởng Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký công ty kiêm Người quản trị công ty	Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt	0102766770	Tầng 9, Tòa nhà V.E.T, số 98 đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, TP Hà Nội	Thành viên HĐQT độc lập
Nguyễn Thị Phụng Chị vợ ông Lê Hoàng Nam – Thành viên BKS	Công ty TNHH Thương mại - dịch vụ Tài Phát	0301883373	Số 3 Đường số 9, Khu Dân Cư Him Lam, Phường Tân Hưng, TP. Hồ Chí Minh	Giám đốc
Nguyễn Thanh Tú – Phó Tổng giám đốc	Công ty Cổ phần Seven System Vietnam	0313330856	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, Hồ Chí Minh	Thành viên HĐQT
Nguyễn Thanh Tú – Phó Tổng giám đốc	Công Ty Cổ Phần Gold Coast Retail	0316225962	Tầng 5, Tòa nhà HM Town, số 412 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Bàn Cờ, Hồ Chí Minh	Chủ tịch HĐQT
Nguyễn Thanh Tú – Phó Tổng giám đốc	Công ty cổ phần Bóng rổ Việt Nam	0314028831	01 Đường 36, Phường Bình Trưng, TP. Hồ Chí Minh	Thành viên HĐQT

Nguyễn Thanh Tú – Phó Tổng giám đốc	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Bản Việt	0311401011	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh	Chủ tịch công ty
--	---	------------	--	---------------------

1.3 Thông tin về người có liên quan của Người cung cấp thông tin là tổ chức:

Người cung cấp thông tin	Tên tổ chức	Mã số doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ với người cung cấp thông tin
Ngân hàng TMCP Bản Việt	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Bản Việt	0311401011	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh	0311401011	Nguyễn Thanh Tú – Phó Tổng giám đốc Ngân hàng Bản Việt	Công ty con

PHỤ LỤC 2

**Đính kèm Báo cáo đánh giá công tác của HĐQT, kết quả triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ và kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TMCP Bản Việt năm 2025
số 39/26/BVBank/TTr-HĐQT ngày 26/03/2026**

Danh sách cổ đông và người có liên quan sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của BVBank theo quy định tại điểm a, c, d khoản 2 Điều 49 Luật các TCTD năm 2024 tại thời điểm 31/12/2025 như sau:

STT	Thông tin cổ đông	Người có liên quan	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Lê Anh Tài		17.785.719	2,78%
	Vợ	Huỳnh Thanh Phương	253	0,000039%
	Cha ruột	Lê Văn Khanh		
	Mẹ ruột	Lê Thị Cúc		
	Cha vợ	Huỳnh Kim Sơn		
	Mẹ vợ	Nguyễn Thị Lai		
	Con ruột	Lê Huỳnh Anh Thư		
	Con ruột	Lê Huỳnh Khánh Vân		
	Con ruột	Lê Huỳnh Thủy Tiên		
	Chị ruột	Lê Thị Cẩm Tú		
	Em ruột	Lê Thị Cẩm Thu		
	Em ruột	Lê Thị Cẩm Thảo		
	Anh rể	Ung Nho Quang		
	Em rể	Nguyễn Đức Huy		
	Em vợ	Huỳnh Kim Vũ		
	Cháu ruột	Ung Lê Huyền		
	Cháu ruột	Ung Lê Hoài Nam		
	Cháu ruột	Võ Duy Hào		
	Cháu ruột	Nguyễn Lê Đức Hải		
	Cháu ruột	Nguyễn Lê Bảo Châu		
	Ông nội	Lê Văn Ngọc		
	Bà nội	Nguyễn Thị Mại		
	Cô ruột	Lê Thị Phấn		
	Cô ruột	Lê Thị Phúc		
	Cô ruột	Lê Thị Cúc		
	Cô ruột	Lê Thị Đào		
	Chú ruột	Lê Văn Thương		
	Chú ruột	Lê Văn Trà		
	Chú ruột	Lê Văn Lý		
	Chú ruột	Lê Văn Lập		
	Ông ngoại	Lê Văn Cậy		

STT	Thông tin cổ đông	Người có liên quan	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
	Bà ngoại	Trương Thị Đón		
	Dì ruột	Lê Thị Tư		
	Cậu ruột	Lê Văn Chuẩn		
	Dì ruột	Lê Thị Tám		
	Dì ruột	Lê Thị Đặng		
	Dì ruột	Lê Thị Đĩnh		
	Dì ruột	Lê Thị Một		
	Cậu ruột	Lê Văn Mười Hai		
2	Nguyễn Thanh Phương		28.297.497	4,42%
	Cha ruột	Nguyễn Tấn Dũng		
	Mẹ ruột	Trần Thanh Kiệm		
	Anh ruột	Nguyễn Thanh Nghị		
	Em ruột	Nguyễn Minh Triết		
	Chồng	Nguyễn Hoàng Bảo		
	Cha chồng	Nguyễn Bá Bang		
	Mẹ chồng	Vũ Thị Kim Phàn		
	Chị dâu	Phan Diệu Linh		
	Em dâu	Đồng Thanh Vi		
	Con ruột	Nguyễn Bảo Hoàng Mi		
	Con ruột	Nguyễn Bảo Hoàng Mai		
	Bà Nguyễn Thanh Phương là Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap	Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap		
	Bà Nguyễn Thanh Phương là Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ ĐTCK Bản Việt	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ ĐTCK Bản Việt		
	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ ĐTCK Bản Việt là Công ty quản lý quỹ	Quỹ Đầu tư Cân Bằng Bản Việt		
	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ ĐTCK Bản Việt là Công ty quản lý quỹ	Quỹ Đầu tư Trái Phiếu Bản Việt		
	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ ĐTCK Bản Việt là Công ty quản lý quỹ	Quỹ Đầu tư Bản Việt Discovery	133.000	0,02%
	Bà Nguyễn Thanh Phương là thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Bất Động Sản Bản Việt	Công ty Cổ phần Bất Động Sản Bản Việt		
	Bà Nguyễn Thanh Phương là thành viên HĐQT Công ty TNHH Phoenix Holdings	Công ty TNHH Phoenix Holdings		
	Bà Nguyễn Thanh Phương là thành viên HĐQT Công ty Cổ phần GOOD DAY	Công Ty Cổ Phần GOOD DAY HOSPITALITY		

STT	Thông tin cổ đông	Người có liên quan	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
	<i>HOSPITALITY</i>			
3	Ngô Quang Trung		19.404.000	3,03%
	<i>Cha ruột</i>	Ngô Quang Quyền		
	<i>Mẹ ruột</i>	Nguyễn Thị An		
	<i>Con ruột</i>	Ngô Ngọc Linh		
	<i>Con ruột</i>	Ngô Phương Hằng		
	<i>Anh ruột</i>	Ngô Quang Minh		
	<i>Chị dâu</i>	Nguyễn Mai Hương		
	<i>Cháu ruột</i>	Ngô Quang Minh Hoàng		
	<i>Cháu ruột</i>	Ngô Minh Hà		
	<i>Bác ruột</i>	Nguyễn Thị Phúc		
	<i>Dì ruột</i>	Nguyễn Thị Ninh		
	<i>Cô ruột</i>	Ngô Thị Thoa		
	<i>Chị ruột</i>	Ngô Thanh Hương		
	<i>Anh rể</i>	Đào Văn Hiệp		
	<i>Cháu ruột</i>	Đào Minh Hùng		
	<i>Cháu ruột</i>	Đào Minh Hằng		
	<i>Ông nội</i>	Ngô Văn Ái		
	<i>Bà nội</i>	Vũ Thị Nhơn		
	<i>Ông ngoại</i>	Nguyễn Chu Nho		
	<i>Bà ngoại</i>	Nguyễn Thị Mất		
4	Nguyễn Nhất Nam		6.191.008	0,97%
	<i>Cha ruột</i>	Nguyễn Danh Dự		
	<i>Mẹ ruột</i>	Lâm Thị Mỹ		
	<i>Vợ</i>	Trần Thị Đăng Ngọc	6.512.913	1,02%
	<i>Con ruột</i>	Nguyễn Ngọc Ánh Minh		
	<i>Con ruột</i>	Nguyễn Ngọc Nam Anh		
	<i>Cha vợ</i>	Trần Thanh Sử		
	<i>Mẹ vợ</i>	Nguyễn Thị Thu Ba		
	<i>Chị ruột</i>	Nguyễn Thị Ngọc Hằng		
	<i>Chị ruột</i>	Nguyễn Thị Ngọc Phương		
	<i>Anh rể</i>	Ngô Văn Phấn		
	<i>Chị ruột</i>	Nguyễn Thị Ngọc Dung		
	<i>Em ruột</i>	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền		
	<i>Em rể</i>	Nguyễn Anh Đức		
	<i>Em vợ</i>	Trần Đăng Khoa		
	<i>Em vợ</i>	Trần Thanh Tân	3.668.500	0,57%
	<i>Ông nội</i>	Nguyễn Văn Quảng		
	<i>Bà nội</i>	Ngô Thị Liễn		
	<i>Cô ruột</i>	Nguyễn Thị Tươi		
	<i>Cô ruột</i>	Nguyễn Thị Lệ		

STT	Thông tin cổ đông	Người có liên quan	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
	Bác ruột	Nguyễn Tấn Tài		
	Cô ruột	Nguyễn Thị Năng		
	Cô ruột	Nguyễn Thị Thơ		
	Bác ruột	Nguyễn Phước Thiện		
	Bác ruột	Nguyễn Thành Thiết		
	Cô ruột	Nguyễn Thị Liên		
	Chú ruột	Nguyễn Hữu Tiếp		
	Ông ngoại	Lâm Tấn Đức		
	Bà ngoại	Huỳnh Thị Tám		
	Dì ruột	Lâm Thị Nga		
	Cậu ruột	Lâm Tấn Hùng		
	Cậu ruột	Lâm Tấn Cung		
	Cậu ruột	Lâm Tấn Điện		
	Dì ruột	Lâm Thị Như Ý		
	Dì ruột	Lâm Thị Hoàng Oanh		
	Cháu ruột	Bùi Nguyễn Minh Khoa		
	Cháu ruột	Bùi Nguyễn Phương Linh		
	Cháu ruột	Ngô Gia Hân		
	Cháu ruột	Ngô Minh Thư		
	Cháu ruột	Ngô Minh Thy		
	Cháu ruột	Lâm Nguyễn Yến Vy		
	Cháu ruột	Lâm Nguyễn Phú Cường		
	Cháu ruột	Nguyễn Ngọc Phương Anh		
	Cháu ruột	Nguyễn Đức Minh Anh		
5	Nguyễn Thị Thu Hà		12.683.645	1,98%
	Chồng	Lê Quang Trung		
	Con ruột	Lê Thảo Minh		
	Con ruột	Lê Minh Khoa		
	Cha ruột	Nguyễn Hiền Trí		
	Mẹ ruột	Trần Thị Thanh Tâm		
	Cha chồng	Lê Quang Hớn		
	Mẹ chồng	Trần Thị Kim Anh		
	Em ruột	Nguyễn Thành Châu		
	Em ruột	Nguyễn Thành Long		
	Em ruột	Nguyễn Trần Việt Hùng		
	Em dâu	Hàn Thu Nguyệt		
	Em dâu	Trần Ngô Ngọc Hà		
	Em chồng	Lê Thị Anh Uyên		
	Em chồng	Lê Quang Cường		
	Em dâu	Nguyễn Thị Phương Đan		
	Ông ngoại	Trần Hữu Phước		

STT	Thông tin cổ đông	Người có liên quan	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
	Bà ngoại	Đặng Thị Tươi		
	Ông nội	Nguyễn Văn Chất		
	Bà nội	Phạm Thị Ngọc		
	Bác ruột	Nguyễn Văn Be		
	Cô ruột	Nguyễn Thị Buổi		
	Cô ruột	Nguyễn Thị Ngân		
	Cô ruột	Nguyễn Ngọc Thúy		
	Chú ruột	Nguyễn Trí Hiền		
	Cháu ruột	Nguyễn Minh Tùng		
	Cháu ruột	Nguyễn Trần Minh Sơn		
	Cháu ruột	Nguyễn Trần Minh Khôi		
	Cháu ruột	Nguyễn Hàn Thúy Hằng		
	Cháu ruột	Nguyễn Thành Anh Thư		
	Cháu ruột	Nguyễn Phúc Minh		
6	Văn Thành Khánh Linh		8,115,036	1,27%
	Cha ruột	Văn Thành Sự		
	Mẹ ruột	Trần Thị Đầm		
	Em ruột	Văn Thành Ngọc Linh		
	Em rể	Nguyễn Văn Bình		
	Cháu ruột	Nguyễn Minh Trí		
	Cháu ruột	Nguyễn Ngọc Minh Anh		
	Em ruột	Văn Thành Vinh Huy		
	Chồng	Võ Xuân Nam		
	Con ruột	Võ Khánh Ngân		
	Con ruột	Võ Khánh Hà		
	Mẹ chồng	Trương Ngọc Lan		
	Cha chồng	Võ Xuân Ngọc		
	Chị chồng	Võ Diệu Linh		
	Cô ruột	Văn Thị Hoa Lan		
	Bác ruột	Văn Thi Ân		
	Bác ruột	Văn Thành Bảng		
	Bác ruột	Văn Ánh Đăng		
	Cô ruột	Văn Kim Liên		
	Dì ruột	Trần Thị Tốt		
	Bác ruột	Trần Gia Định		
	Bác ruột	Trần Gia Đắc		
	Cậu ruột	Trần Gia Thắng		
	Cô ruột	Trần Thị Thẩm		
	Cô ruột	Trần Thị Thúy		
7	Nguyễn Thanh Tú		9.341.984	1,46%
	Vợ	Đặng Ngọc Thảo Uyên		

STT	Thông tin cổ đông	Người có liên quan	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
	Con ruột	Nguyễn Hoàng Lâm		
	Con ruột	Nguyễn Hoàng Uyên Lam		
	Cha ruột	Nguyễn Văn Đạt		
	Mẹ ruột	Trần Thị Liễu		
	Cha vợ	Đặng Ngọc Thảo		
	Mẹ vợ	Phạm Thị Thu Thảo		
	Chị ruột	Nguyễn Trần Thanh Trúc	4.743.748	0,74%
	Anh rể	Trần Minh Thế		
	Anh ruột	Nguyễn Thanh Toàn		
	Chị dâu	Bùi Thị Lan Hương		
	Anh ruột	Nguyễn Thanh Tùng		
	Chị dâu	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh		
	Em ruột	Nguyễn Trần Thụy Thanh Trà		
	Em rể	Phạm Bảo Minh		
	Em vợ	Đặng Bảo Quang		
	Em vợ	Đặng Ngọc Thảo Ngân		
	Cậu ruột	Trần Văn Tý		
	Dì ruột	Trần Thanh Thủy		
	Dì ruột	Trần Thị Thanh Thúy		
	Dì ruột	Trần Thanh Dân		
	Dì ruột	Trần Thị Thu Hương		
	Dì ruột	Trần Thị Thanh Bến		
	Cháu ruột	Trần Ngọc Quỳnh Như		
	Cậu ruột	Trần Thanh Cẩn		
	Cháu ruột	Phạm Bảo Khang		
	Cháu ruột	Nguyễn Ngọc Gia Linh		
	Cô ruột	Nguyễn Thị Xem		
	Cô ruột	Nguyễn Thị Cá		
	Cô ruột	Nguyễn Thị Thu Sương		
	Chú ruột	Nguyễn Thanh Sang		
	Cô ruột	Nguyễn Thị Gai		
	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Seven System Vietnam		
	Chủ tịch HĐQT	Công Ty Cổ Phần Gold Coast Retail		
	Thành viên HĐQT	Công ty cổ phần Bóng rổ Việt Nam		
	Chủ tịch	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Bản Việt		
8	Phan Việt Hải		9.283.861	1,45%
	Vợ	Trần Thụy Quế Hương		
	Mẹ ruột	Nguyễn Thị Thư		

STT	Thông tin cổ đông	Người có liên quan	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
	Em ruột	Phan Thu Vân		
	Cha vợ	Trần Quế Hiệp		
	Mẹ vợ	Lê Thị Hồng Châu		
	Em rể	Nguyễn Hoàn Sơn		
	Em vợ	Trần Thanh Nhật Hà		
9	Lê Văn Bé Mười		7.327.829	1,14%
	Vợ	Nguyễn Thị Minh Nguyệt		
	Con ruột	Lê Nguyễn Huỳnh Như		
	Con ruột	Lê Tuấn Mạnh		
	Cháu ngoại	Đặng Lê Hân		
	Con rể	Đặng Đức Huy		
	Cha ruột	Lê Văn Đầm		
	Mẹ ruột	Đặng Thị Mười		
	Cha vợ	Nguyễn Phú Hữu		
	Mẹ vợ	Huỳnh Thị Hưởng		
	Chị ruột	Lê Thị Phụng		
	Anh ruột	Lê Văn Sổ		
	Anh ruột	Lê Văn Đô		
	Chị ruột	Lê Thị Lượng		
	Anh ruột	Lê Văn Song		
	Anh ruột	Lê Văn Sơn		
	Anh ruột	Lê Văn Lâm		
	Chị ruột	Lê Thị Bé Chính		
	Em ruột	Lê Văn Bé Mười Một		
	Em ruột	Lê Văn Bé Mười Hai		
	Anh rể	Phạm Văn Minh		
	Chị dâu	Nguyễn Thị Dứt		
	Chị dâu	Trần Thị Nga		
	Anh rể	Nguyễn Văn Quân		
	Chị dâu	Trần Thị Chính		
	Chị dâu	Lê Thị Bảy		
	Anh rể	Lê Bá Phước		
	Em dâu	Nguyễn Thị Xuân Hòa		
	Em dâu	Trương Thị Thúy Oanh		
	Em vợ	Nguyễn Ngọc Lợi		
	Em vợ	Nguyễn Ngọc Tiến		
	Ông Nội	Lê Văn Trọng		
	Bà Nội	Trần Thị Cho		
	Ông Ngoại	Đặng Văn Lực		
	Bà Ngoại	Trần Thị Liễu		
	Bác ruột	Lê Văn Gốt		

STT	Thông tin cổ đông	Người có liên quan	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
	Bác ruột	Lê Văn Kính		
	Bác ruột	Lê Văn Răng		
	Bác ruột	Lê Văn Rê		
	Bác ruột	Lê Văn E		
	Bác ruột	Lê Văn Tây		
	Cậu ruột	Đặng Văn Được		
	Dì ruột	Đặng Thị Chín		
	Dì ruột	Đặng Thị Mười Một		
	Cháu ruột	Phạm Văn Bình		
	Cháu ruột	Phạm Lê Tú		
	Cháu ruột	Phạm Lê Hải		
	Cháu ruột	Lê Ngọc Lợi		
	Cháu ruột	Lê Thanh Dũng		
	Cháu ruột	Lê Thanh Quan		
	Cháu ruột	Lê Thị Hồng Tươi		
	Cháu ruột	Nguyễn Thái Trung		
	Cháu ruột	Lê Trần Sang		
	Cháu ruột	Lê Trần Phương Thùy		
	Cháu ruột	Lê Trọng Thắng		
	Cháu ruột	Lê Bá Ân		
	Cháu ruột	Lê Thị Thu Ngân		
	Cháu ruột	Lê Trường Thịnh		
	Cháu ruột	Lê Trương Hoàng Khang		
	Cháu ruột	Lê Trương Thảo Vy		
10	Lý Công Nha		7.705.414	1,20%
	Vợ	Lê Nguyễn Quý Thảo		
	Con ruột	Lê Công Minh		
	Con ruột	Lý Lê Thảo Uyên		
	Cha ruột	Lý Thái Công		
	Mẹ ruột	Liêu Thị Huỳnh Mai		
	Cha vợ	Lê Quang Thường		
	Mẹ vợ	Nguyễn Thị Bê		
	Anh ruột	Lý Công Niên		
	Chị dâu	Nguyễn Ngọc Ba		
	Anh ruột	Lý Văn Lâm		
	Chị dâu	Tô Thị Đào		
	Anh ruột	Lý Công Dự		
	Chị dâu	Nguyễn Cẩm Tú		
	Chị ruột	Lý Thị Thắm		
	Anh rể	Lê Bá Vạn		
	Em ruột	Lý Công Nhã		

STT	Thông tin cổ đông	Người có liên quan	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
	Em dâu	Quảng Thị Chúc Ly		
	Em ruột	Lý Công Toàn		
	Em dâu	Quảng Thị Đẹp		
	Em ruột	Lý Thị Vẹn		
	Em rể	Phạm Văn Diễn		
	Cháu ruột	Lý Văn Nhận		
	Cháu ruột	Lý Văn Nhận Em		
	Cháu ruột	Lý Thị Diệp		
	Cháu ruột	Lý Văn Nhiệm		
	Cháu ruột	Lý Thị Huệ Chân		
	Cháu ruột	Lý Thị Hương Giang		
	Cháu ruột	Lý Công Lĩnh		
	Cháu ruột	Lý Công Hải Đăng		
	Cháu ruột	Lý Công Hải Duy		
	Em vợ	Lê Nguyễn Anh Thư		
	Em vợ	Lê Quang Thanh		
	Em vợ	Lê Nguyễn Bảo Thạch		
	Em vợ	Lê Nguyễn An Thái		
	Ông nội	Lý Công Kiều		
	Bà nội	Phan Thị Ngân		
	Ông ngoại	Liêu Sỹ Hào		
	Bà ngoại	Dương Thị Lê		
11	Lưu Công Toại		6.619.772	1,03%
	Bố đẻ	Lưu Hiệp		
	Mẹ đẻ	Diêu Thị Sên		
	Anh trai	Lưu Công Thành		
	Anh trai	Lưu Công Tài		
	Chị gái	Lưu Kim Ngân		
	Chị gái	Lưu Ngân Tâm		
	Chị dâu	Nguyễn Thị Mỹ Tú		
	Chị dâu	Đặng Thị Linh		
	Anh rể	Ngô Đình Thanh Hoài		
	Anh rể	Võ Sĩ Pari		
	Bố vợ	Nguyễn Văn Quang		
	Vợ	Nguyễn Hoàng Phương Anh		
	Mẹ vợ	Nguyễn Thị Hoàng Trúc		
	Con đẻ	Nguyễn Lưu Hà An		
	Cháu ruột	Võ Lưu Thiên Phương		
	Cháu ruột	Ngô Mai Châu		
	Cháu ruột	Lưu Minh Trí		
	Chủ tịch HĐQT	Công ty cổ phần Firebird		

STT	Thông tin cổ đông	Người có liên quan	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
		Investment		
	<i>Thành viên HĐQT độc lập</i>	Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt		
12	Nguyễn Lâm Trung Anh		15.060.632	2,35%
13	Nguyễn Thị Ngọc Mỹ		9.417.976	1,47%
14	Tô Hải		17.766.447	2,77%
15	Phạm Tấn Nghĩa		8.280.300	1,29%
16	La Mỹ Phượng		13.110.250	2,05%
17	Trần Phi Hùng		7.694.782	1,20%
18	Phạm Anh Tú		7.372.743	1,15%
19	Nguyễn Hoài Nam		10.994.978	1,72%
20	Trần Bích Nga		7.878.335	1,23%
21	Huỳnh Kim Chi		7.000.843	1,09%
22	Võ Thành Lâm		14.194.604	2,22%
23	Vũ Thanh Tú		7.804.773	1,22%
24	Trần Minh Chí		7.160.585	1,12%
25	Công ty Cổ phần Đầu tư Khu Đô Thị Mới Sài Gòn		23.023.000	3,59%
26	Ngân Hàng TMCP Nam Á		13.315.340	2,08%

Đến thời điểm hiện tại, BVBank chưa nhận được thông tin tại điểm b và d khoản 2 điều 49 luật TCTD của một số cổ đông sở hữu BVB từ 1% vốn điều lệ. BVBank cam kết sẽ niêm yết, lưu giữ thông tin và báo cáo bằng văn bản cho Ngân hàng nhà nước trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được thông tin từ cổ đông căn cứ tại Khoản 4 và 5 Điều 49 luật TCTD.

Số: 01/26/BVBank/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 04 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT

- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Bản Việt;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử và biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Ngân hàng TMCP Bản Việt tổ chức ngày 16/04/2026,

QUYẾT NGHỊ

Ngày 16/04/2026, tại Sảnh Origami Ballroom - Tầng 3 - Khách sạn Nikko Sài Gòn - 235 Nguyễn Văn Cừ, P. Cầu Ông Lãnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVBank) đã tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (trên cơ sở vốn điều lệ **6.408.200.000.000 đồng**). Đại hội đã thảo luận và thống nhất biểu quyết:

Điều 1. Thông qua Báo cáo số 39/26/BVBank/BC-HĐQT ngày 26/03/2026 của HĐQT về việc đánh giá công tác của HĐQT, kết quả triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ và kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TMCP Bản Việt năm 2025 với tỷ lệ%.

- Thông qua Báo cáo nhân sự tham gia HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030;
- Thông qua Báo cáo công tác tổ chức và triển khai nhiệm vụ của HĐQT trong năm 2025;
- Thông qua Báo cáo kết quả triển khai nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025;
- Thông qua Công tác triển khai nhiệm vụ của Hội đồng quản trị;

- Thông qua Báo cáo công khai thông tin theo quy định tại điểm a, b, c, d Khoản 1 và điểm a, c, d Khoản 2 Điều 49 Luật Các Tổ Chức Tín Dụng năm 2024;
- Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT;
- Thông qua Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025.

Điều 2. Thông qua Tờ trình số 40/26/BVBank/TT-HĐQT ngày 26/03/2026 của HĐQT về việc thông qua định hướng hoạt động và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Ngân hàng TMCP Bản Việt với tỷ lệ%

1. Thông qua các định hướng hoạt động năm 2026 bao gồm:

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình quản lý tập trung; đảm bảo các chỉ số, tỷ lệ an toàn trong hoạt động được thực hiện phù hợp theo quy định; công tác quản lý chi phí được thực hiện chặt chẽ, gia tăng hiệu quả kinh doanh.
- Tập trung xây dựng các sản phẩm tín dụng phù hợp theo định hướng của BVBank; công tác xây dựng sản phẩm và phát triển khách hàng luôn gắn liền với việc nâng cao chất lượng khách hàng, gia tăng sử dụng các sản phẩm dịch vụ khác đảm bảo mang lại hiệu quả trong kinh doanh.
- Tiếp tục tập trung nguồn lực vào công tác quản lý, xử lý nợ; tăng cường phối hợp hơn nữa giữa các Đơn vị kinh doanh cũng như các khối, phòng ban liên quan; áp dụng các giải pháp xử lý linh hoạt trên tinh thần mang lại hiệu quả tối ưu cho BVBank
- Tiếp tục tập trung cho công tác huy động vốn trên tinh thần hiệu quả; đảm bảo cân đối và đáp ứng phù hợp với công tác phát triển tín dụng, kinh doanh vốn trong từng thời kỳ; xây dựng các chính sách, sản phẩm đa dạng nhằm tăng cường cho công tác huy động vốn, đặc biệt trong việc gia tăng nguồn vốn không kỳ hạn(Casa) trên tổng huy động vốn của BVBank.
- Tiếp tục quan tâm và chú trọng đầu tư cho công nghệ thông tin phù hợp với nguồn lực và định hướng của BVBank, đảm bảo an toàn trong mọi hoạt động, phòng ngừa rủi ro, phục vụ tốt hơn nữa cho công tác quản lý cũng như hỗ trợ công tác phát triển khách hàng.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo nghiệp vụ, nâng cao ý thức đạo đức nghề nghiệp kết hợp với các chính sách tạo động lực để phát huy hơn nữa tính chuyên nghiệp của CBCNV, xem công tác quản lý, phục vụ khách hàng ở tất cả các bước, các khâu từ dịch vụ khách hàng, đến những bước thẩm định khách hàng, kiểm tra sau cho vay, tác nghiệp tín dụng... đều như đang chăm sóc, tư vấn khách hàng, nhằm mang lại cho khách hàng những trải nghiệm tốt, xây dựng văn hóa phục vụ và tính chuyên nghiệp của CBCNV như là một thể mạnh trong kinh doanh của BVBank.

- Công tác phát triển mạng lưới: Tiếp tục tăng cường, mở rộng mạng lưới phù hợp với quy mô phát triển mà BVBank đang hướng tới. Trong năm 2026, BVBank sẽ tiếp tục triển khai phát triển thêm 10 Chi nhánh/Phòng giao dịch

2. Thông qua kế hoạch tài chính năm 2026 của BVBank (**):

ĐVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ tăng trưởng
1	Tổng tài sản	133.048	155.000	16%
2	Huy động khách hàng (TT1)	98.107	111.686	14%
3	Dư nợ cấp tín dụng (*)	78.240	92.552	18%
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	522	700	34%
5	Tỷ lệ nợ xấu	2,13%	< 3%	

(*) Theo chấp thuận của NHNN.

(**) Nhằm tạo điều kiện linh hoạt cho HĐQT trong công tác quản trị Ngân hàng, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được điều chỉnh các chỉ tiêu trong kế hoạch kinh doanh năm 2026 phù hợp với tình hình thực tế theo chỉ đạo của Chính phủ, NHNN và hoạt động kinh doanh của BVBank.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành số 1667/26/BVBank/BC-TC ngày 25/03/2026 về tổng quan hoạt động của năm tài chính 2025 với tỷ lệ%.

a. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu trọng yếu năm 2025:

ĐVT: Tỷ đồng, số lần

Các chỉ tiêu trong 5 năm	2025	2024	2023	2022	2021	25/21
Tổng Tài sản	133.048	103.536	87.884	79.067	76.511	1,7
Huy động khách hàng	98.107	74.915	67.162	59.614	55.822	1,8
Dư nợ cấp tín dụng	78.240	68.142	57.768	50.859	46.389	1,7
Lợi nhuận trước thuế	522	391	72	456	311	1,7
Tỷ lệ nợ xấu (Thông tư 11)	2,13%	2,69%	2,77%	2,41%	2,11%	
PTML (số lượng ĐVKD)	126	126	116	108	88	1,4

Chỉ tiêu	2025	KH2025	So với KH	So với 2024
Tổng thu nhập hoạt động	2.910	3.000	97%	17%
Tổng Chi phí hoạt động	(1.708)	(1.650)	103%	16%
Lợi nhuận trước DPRR	1.202	1.350	89%	20%
Chi phí DPRR	(680)	(800)	85%	11%
Lợi nhuận trước thuế	522	550	95%	34%
CIR	58,7%	55,0%		

b. Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2025;

c. Thông qua Báo cáo hoạt động hỗ trợ kinh doanh trong năm 2025 của các Khối

d. Thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026.

Điều 4. Thông qua Báo cáo số 11/26/BVBank/BC-BKS ngày 26/03/2026 của Ban kiểm soát về Báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2025 với tỷ lệ%;

Điều 5. Thông qua Tờ trình số 41/26/BVBank/TT-HĐQT ngày 26/03/2026 của HĐQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2026 và năm 2027 với tỷ lệ%

ĐHĐCĐ thông qua việc chọn **Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam** là đơn vị thực hiện:

- Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 và năm 2027.
- Thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của Hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính theo đúng quy định hiện hành cho năm 2026 và năm 2027.

Điều 6. Thông qua Tờ trình số 42/26/BVBank/TT-HĐQT ngày 26/03/2026 của HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 với tỷ lệ%

Điều 7. Thông qua Tờ trình số 43/26/BVBank/TT-HĐQT ngày 26/03/2026 về việc phân phối lợi nhuận năm 2025 với tỷ lệ%

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2025	416.673.307.375	
2	Lợi nhuận sau thuế BCTC riêng năm 2025	416.475.231.999	
3	Lợi nhuận sau thuế dùng để trích quỹ	416.475.231.999	
4	Trích lập các quỹ hợp nhất	79.328.369.456	

4.1	Trong đó quỹ của Ngân hàng TMCP Bản Việt:		
4.2	Quỹ dự trữ bổ sung VDL (10%)	41.647.523.200	(3)x10%
	Quỹ dự phòng tài chính (10% sau trích 4.1)	37.482.770.880	[(3)-(4.1)]x10%
5	Lợi nhuận giữ lại năm 2025 sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định	337.344.937.919	(5)=(1)-(4)

Điều 8. Thông qua Tờ trình số 44/26/BVBank/TT-HĐQT ngày 26/03/2026 của HĐQT về phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 với tỷ lệ%

Điều 9. Thông Tờ trình số 45/26/BVBank/TT-HĐQT ngày 26/03/2026 của HĐQT về việc tổng thù lao, phụ cấp chuyên trách và chi phí hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026 với tỷ lệ%

a) Đối với Thành viên HĐQT

- Tổng mức thù lao, phụ cấp, thưởng trong năm 2026 của HĐQT: 15 tỷ đồng
- Chi phí hoạt động của HĐQT sẽ được thực hiện tuân thủ theo Quy định nội bộ của BVBank và quy định pháp luật hiện hành.

b) Đối với Thành viên BKS

- Tổng mức thù lao, phụ cấp, thưởng trong năm 2026 của BKS: 6,5 tỷ đồng
- Chi phí hoạt động của BKS sẽ được thực hiện tuân thủ theo Quy định nội bộ của BVBank và quy định pháp luật hiện hành.

c) Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với từng thành viên HĐQT, BKS dựa trên cơ sở kết quả kinh doanh của BVBank

Điều 10. Thông qua Tờ trình số 46/26/BVBank/TT-HĐQT ngày 26/03/2026 của HĐQT về việc niêm yết các trái phiếu và các loại chứng khoán khác phát hành ra công chúng sau khi kết thúc các đợt chào bán của Ngân hàng TMCP Bản Việt với tỷ lệ%

Điều 11. Thông qua Tờ trình số 47/26/BVBank/TT-HĐQT ngày 26/03/2026 của HĐQT về việc báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ trái phiếu và cổ phiếu với tỷ lệ%

Điều 12. Thông qua Tờ trình số 48/26/BVBank/TT-HĐQT ngày 26/03/2026 của HĐQT về tình hình chuyển giao dịch cổ phiếu BVB từ UPCOM sang niêm yết tại SGDCK với tỷ lệ%

Điều 13. Thông qua Tờ trình số 49/26/BVBank/TT-HĐQT ngày 26/03/2026 của HĐQT về việc thông qua phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm với tỷ lệ.....%

Điều 14. Thông qua Tờ trình số 50/26/BVBank/TT-HĐQT ngày 26/03/2026 của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ BVBank với tỷ lệ%

Điều 15. Thông qua Kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2025-2030, chi tiết như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh ứng xử	Kết quả

Điều 16. Trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết

Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao HĐQT, BKS và Ban Điều hành BVBank có trách nhiệm phổ biến và triển khai thực hiện các nội dung đã được thông qua nêu trong Nghị quyết này.

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 16/04/2026. HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi nội dung Nghị quyết này trong phiên họp thường niên kế tiếp./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- NHNN, UBCKNN (để báo cáo);
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

LÊ ANH TÀI